

THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

BẢN TIN THƯỜNG KỲ

SINH HOẠT CHI BỘ

DO BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN THÀNH ỦY PHÁT HÀNH

04
2026

LƯU HÀNH NỘI BỘ

TRONG SỐ NÀY

Trang

I. ĐỊNH HƯỚNG TƯ TƯỞNG, TUYÊN TRUYỀN

- Toàn văn bài phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV của Tổng Bí thư Tô Lâm 3
- Phát huy giá trị đại thắng mùa xuân 1975, góp phần xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn mới 13
- Định hướng công tác tuyên truyền trong thời gian đến 17

II. THÔNG TIN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Tăng cường kỷ cương đô thị, xây dựng nếp sống văn minh vì một Đà Nẵng đáng sống 28
- Đà Nẵng quyết tâm hành động, đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng vào cuộc sống 32
- Phát triển văn hóa: Nền tảng tinh thần, động lực nội sinh để Đà Nẵng bứt phá trong kỷ nguyên mới 36
- Kết quả nổi bật trong công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội quý I năm 2026, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến 40

III. THÔNG TIN TRONG NƯỚC

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp ... 52
- Quy định mới về chế độ đảng phí và quản lý, sử dụng thẻ đảng viên 57

IV. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

- Chuyển thăm Liên bang Nga của Thủ tướng Phạm Minh Chính: Tăng cường tin cậy chính trị, mở rộng hợp tác toàn diện trong bối cảnh mới 62
- Xung đột tại Trung Đông và tác động đối với an ninh toàn cầu 68

V. PHÒNG, CHỐNG "TỰ BIẾN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA"

- Giữ vững nền tảng giá trị văn hóa trong bối cảnh hiện nay 72

VI. ĐẤT VÀ NGƯỜI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Phát huy giá trị tư tưởng "Khai dân trí - Chấn dân khí - Hậu dân sinh" của Phan Chu Trinh trong xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng 77
- Ngọn lửa đại đoàn kết giữa đời thường 82

VII. CHÍNH SÁCH VĂN BẢN MỚI

- Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thành phố 85



“Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ từng phút, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam. Quyết chiến và toàn thắng. Truyền đạt tức khắc đến đảng viên, chiến sĩ”

*Nội dung Bức điện của Đại tướng,
Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp,
ngày 7/4/1975 từ Hà Nội
gửi vào chiến trường¹*

1. Nguồn qdnd.vn



**TOÀN VĂN: PHÁT BIỂU BẾ MẠC HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 2,
KHÓA XIV CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM¹**

Chiều 25/3/2026, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm đã phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 2 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Bản tin sinh hoạt chi bộ trân trọng giới thiệu toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm.

Thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng,

Thưa các đồng chí đại biểu tham dự hội nghị,

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm, dân chủ, thẳng thắn, sâu sắc, Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra.

Trung ương đã thống nhất rất cao đối với những vấn đề lớn, hệ trọng của Đảng và đất nước, đặc biệt là nhóm nội dung về công tác tổ chức, cán bộ và các quy định nền tảng của Đảng. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi trân trọng cảm ơn và đánh giá cao tinh thần làm việc quyết liệt của các đồng chí Trung ương, các cơ quan giúp việc và toàn thể các đồng chí tham dự hội nghị.

Để kết thúc hội nghị, tôi xin khái quát và nhấn mạnh 5 nội dung công việc:

Thứ nhất: Về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng trong giai đoạn mới cần tiếp tục được chú trọng, tăng cường, tạo nền tảng vững chắc

1. Chinhphu.vn

đề nâng cao bản lĩnh, tính tiên phong, tính chiến đấu và năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

Tôi đề nghị cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng tiếp tục quán triệt sâu sắc, thực hiện thật nghiêm túc, nhất quán "Bốn kiên định" về chính trị, tư tưởng.

Đó là kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là cơ sở để Đảng ta giữ vững bản chất cách mạng, trung thành với những nguyên lý cốt lõi, đồng thời vận dụng linh hoạt, phát triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và yêu cầu của thời đại.

Đó là kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đây là sự lựa chọn mang tính lịch sử, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam, là mục tiêu, lý tưởng của Đảng ta. Trong bất cứ hoàn cảnh, điều kiện nào, càng trước khó khăn, thách thức, càng phải giữ vững niềm tin, bản lĩnh và ý chí đối với con đường Đảng ta, Nhà nước ta, Nhân dân ta đã chọn.

Đó là kiên định đường lối đổi mới của Đảng. Đây là yêu cầu khách quan, là quá trình cách mạng có tính quy luật, để không ngừng thúc đẩy tiến bộ xã hội, giải phóng sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực, mở rộng không gian phát triển và nâng cao vị thế đất nước. Kiên định tinh thần đổi mới đúng định hướng, đổi mới có nguyên tắc, đổi mới vì sự phát triển của đất nước và hạnh phúc của Nhân dân.

Đó là kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nhằm bảo đảm giữ vững sự thống nhất về ý chí, hành động,

giữ vững kỷ luật, kỷ cương và vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng. Giữ cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh về mọi mặt, củng cố niềm tin sâu sắc trong nhân dân về một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng được ban hành trong hội nghị lần này chính là sự cụ thể hóa "Bốn kiên định" nêu trên.

Thứ hai: Về mục tiêu tăng trưởng kinh tế "hai con số".

Đây là đòi hỏi khách quan từ yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới và khát vọng vươn lên của cả dân tộc. Chúng ta không chấp nhận tăng trưởng thấp. Phải kiên trì thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao, bền vững, thực chất.

Vì vậy, các ban, bộ, ngành, địa phương, người dân, doanh nghiệp cần quán triệt sâu sắc "**Bốn nguyên tắc**" cốt lõi sau:

Một là: tăng trưởng thực chất. Tức là không đánh đổi chất lượng, tính bền vững lấy tốc độ tăng trưởng đơn thuần. Tốc độ tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với chất lượng tăng trưởng dựa trên tăng năng suất các nhân tố tổng hợp, nâng cao chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh quốc gia và giá trị gia tăng thực chất.

Mỗi phần trăm tăng trưởng GDP phải chứa đựng hàm lượng tri thức và giá trị gia tăng cao hơn. Bảo đảm tăng trưởng hôm nay không làm tổn hại đến nền tảng phát triển của ngày mai, không làm suy giảm nguồn lực đối với thế hệ tương lai của đất nước. Kiên quyết loại bỏ tư duy chạy theo thành tích. Nếu chỉ chạy theo tốc độ mà xem nhẹ chất lượng thì tăng trưởng sẽ không bền vững và cái giá phải trả sẽ rất đắt.

Hai là: kiên định nguyên tắc ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Đây là điều kiện tiên quyết, trụ cột quyết định khả năng vận hành linh hoạt, an toàn và hiệu quả của toàn bộ nền kinh tế. Việc điều hành chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác phải theo hướng chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ, vừa hỗ trợ tăng trưởng hợp lý, vừa củng cố niềm tin thị trường, ổn định kỳ vọng và nâng cao sức chống chịu của nền kinh tế trước các cú sốc bên ngoài.

Ba là: tận dụng hiệu quả mọi nguồn lực sẵn có, tập trung ưu tiên cho các dự án trọng điểm và thúc đẩy hợp tác công - tư, để gia tăng hiệu quả đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Việc sử dụng nguồn lực phải gắn với nguyên tắc khoa học, hạch toán kinh tế - xã hội rõ ràng, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn, khắc phục tình trạng dàn trải, kém hiệu quả, lãng phí. Các dự án được lựa chọn phải có tác động chiến lược đối với toàn bộ nền kinh tế, tạo ra giá trị gia tăng thực chất và góp phần củng cố các kết cấu hạ tầng then chốt của quốc gia.

Bốn là: tăng trưởng kinh tế cao phải bảo đảm phục vụ lợi ích, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và công bằng xã hội. Mọi chính sách, dự án và nguồn lực đầu tư đều phải hướng tới việc tạo ra giá trị thực chất cho người dân, nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển, nâng cao phúc lợi xã hội và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của mọi tầng lớp nhân dân. Bảo đảm thành quả tăng trưởng kinh tế phải được chia sẻ công bằng, tạo nền tảng vững chắc cho sự đồng thuận xã hội và phát triển bền vững.

Trên cơ sở "**Bốn nguyên tắc**" cốt lõi này, việc triển khai mục tiêu tăng trưởng "*hai con số*" phải được tiến hành một cách nhất

quán, đồng bộ và kiên định, với sự chỉ đạo tập trung cao của Trung ương, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, bộ, ngành, địa phương và toàn bộ hệ thống chính trị.

Đề tạo "*động lực của động lực*" cho phát triển, Trung ương cần sớm xây dựng Nghị quyết về mô hình phát triển đất nước trong giai đoạn mới dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để Hội nghị Trung ương 3 - khóa XIV xem xét, quyết định.

Thứ ba: Về phát huy thế mạnh mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay không chỉ là mô hình tổ chức hành chính mới, mà còn là "*Phương thức quản trị địa phương mới*", nhằm bỏ tầng nấc trung gian để tổ chức vận hành bộ máy chính quyền cơ sở thông suốt, với nguồn lực được phân bổ hợp lý, công nghệ và dữ liệu được sử dụng hiệu quả, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

Trước hết, phải xác định đây là một cuộc cải cách về quản trị, chứ không đơn thuần là một sự điều chỉnh về tổ chức bộ máy. Nếu chỉ dừng lại ở việc giảm tầng nấc trung gian, sáp nhập đầu mối, tinh giản hình thức, mà không đồng thời đổi mới cơ chế phân quyền, phân cấp, ủy quyền, không thiết kế lại quy trình xử lý công việc, không chuẩn hóa hệ thống dữ liệu, không làm rõ trách nhiệm người đứng đầu, không chuyển mạnh phương thức phục vụ từ hành chính quản lý sang hành chính phục vụ, kiến tạo phát triển thì hiệu quả cải cách sẽ rất hạn chế.

Tiếp theo, phải bảo đảm nguyên tắc cấp tinh mạnh về chiến lược, cấp xã mạnh về thực thi. Cấp tinh không sa vào xử lý sự vụ, làm thay cấp dưới, ôm đồm những việc cơ sở có thể làm được, mà

phải tập trung vào những vấn đề mang tính quy hoạch, chiến lược, đầu tư lớn, điều phối nguồn lực, quản trị rủi ro, kiểm tra, giám sát và bảo đảm tính thống nhất, liên kết trong toàn địa bàn, trong vùng.

Ngược lại, cấp xã phải được trao điều kiện về nguồn lực để tạo không gian phát triển bên cạnh nhiệm vụ thực sự trở thành nơi giải quyết các công việc trực tiếp gắn với người dân, doanh nghiệp, địa bàn, đời sống hằng ngày, an sinh xã hội, trật tự cơ sở, thủ tục thiết yếu và các yêu cầu cấp bách từ thực tiễn.

Đồng thời phân quyền phải đi liền với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực và hoàn thiện công cụ kiểm soát. Không thể giao thêm nhiệm vụ cho cấp xã mà không giao tương xứng về cơ chế, biên chế, ngân sách, dữ liệu, hạ tầng số và cơ chế giám sát, kiểm tra phù hợp.

Vì vậy, phải bảo đảm phương châm: giao quyền đến đâu, bảo đảm nguồn lực đến đó; phân cấp đến đâu, kiểm soát chặt chẽ đến đó; trao nhiệm vụ đến đâu, nâng cao năng lực tương ứng đến đó.

Cùng với đó, việc điều hành hoạt động mô hình chính quyền địa phương 2 cấp phải được thực hiện với tư duy linh hoạt, khoa học, sát thực tiễn, chống rập khuôn, máy móc. Không thể lấy một khuôn mẫu duy nhất áp cho mọi địa phương, mọi đơn vị cơ sở, bởi điều kiện về dân số, diện tích, tính chất đô thị, nông thôn, miền núi, đồng bằng, yêu cầu văn hóa, quốc phòng, an ninh, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và khối lượng công việc ở mỗi nơi là rất khác nhau. Nếu triển khai một cách cứng nhắc, rất dễ nảy sinh một bộ máy cồng kềnh mới ngay ở cấp cơ sở, đi ngược lại mục tiêu tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả mà chúng ta đã đặt ra.

Cuối cùng, phải lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo thực chất, là tiêu chí cuối cùng để đánh giá thành

công của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Hiệu quả của cải cách không chỉ đo bằng số lượng đầu mối được sắp xếp lại, mà phải được kiểm nghiệm bằng những kết quả rất cụ thể trong đời sống xã hội: người dân không bị phiền hà; hồ sơ, thủ tục hành chính phải được giải quyết nhanh thông qua khoa học, công nghệ, chuyên đổi số, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, và quan trọng nhất là cấp xã phải thực sự giải quyết được công việc ngay tại chỗ, phù hợp thực tiễn địa phương.

Thứ tư: Về công tác kiểm tra giám sát, kiểm soát quyền lực và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Kiểm tra giám sát, kiểm soát quyền lực, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn tới cần được đặt trong tổng thể yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước, với cách tiếp cận vừa mang tính hệ thống, vừa có chiều sâu chiến lược.

Đó không chỉ là nhiệm vụ cấp bách thường xuyên nhằm làm trong sạch bộ máy, mà còn là điều kiện nền tảng để củng cố niềm tin của Nhân dân, bảo đảm sự ổn định chính trị - xã hội và tạo lập môi trường lành mạnh cho phát triển.

Trong bối cảnh đất nước đang hướng tới mục tiêu tăng trưởng ở mức cao, với hàng loạt công trình, dự án quy mô lớn và các cơ chế, chính sách mới theo hướng thông thoáng hơn, cởi mở hơn để khơi thông nguồn lực phát triển, thì nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cũng gia tăng theo cả chiều rộng và mức độ tinh vi.

Thực tiễn cho thấy, chính ở những lĩnh vực có nhiều ưu đãi, lại dễ trở thành điểm phát sinh rủi ro nếu thiếu cơ chế phòng ngừa, kiểm tra, kiểm soát hiệu quả. Do đó, yêu cầu đặt ra là phải thiết kế, cải tiến thể chế đủ chặt chẽ để "*không thể*" tham nhũng, lãng phí, đồng

thời xây dựng cơ chế giám sát đủ mạnh để *"không dám"* và *"không muốn"* tham nhũng.

Công tác kiểm tra giám sát, kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới phải được triển khai với quyết tâm chính trị cao, hành động kiên quyết, kiên trì, thường xuyên và liên tục. Xử lý nghiêm minh mọi vi phạm, bảo đảm nguyên tắc *"không có vùng cấm, không có ngoại lệ"*, nhưng đồng thời phải quán triệt sâu sắc tính nhân văn, thượng tôn pháp luật và mục tiêu phát triển.

Trong đó, phải thiết lập và vận hành hiệu quả các cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Phân định rõ ranh giới giữa sai phạm do động cơ vụ lợi với sai sót trong quá trình thử nghiệm, đổi mới.

Thứ năm: Về bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế trong giai đoạn mới.

Thực tiễn từ diễn biến chính trị, kinh tế, quân sự trên thế giới cho thấy: Một đất nước muốn tăng trưởng nhanh, thu hút đầu tư lớn, mở rộng thị trường, và hội nhập sâu rộng thì trước hết phải là một quốc gia có tự chủ chiến lược, có năng lực kiểm soát rủi ro, có thể chế vững, có trật tự xã hội ổn định, có sự hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức đề kháng cao trước các cú sốc an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại trong giai đoạn mới không chỉ là giữ vững chủ quyền quốc gia, biên giới, biển đảo, vùng trời, mà còn là giữ vững môi trường hòa bình, bảo vệ thể chế, bảo vệ lòng tin xã hội, bảo vệ không gian mạng, bảo vệ dữ liệu, bảo vệ các mạch máu kinh tế và các lợi ích phát triển chiến lược của đất

nước. Cần phải nhận thức đầy đủ đây là nhiệm vụ chiến lược thường xuyên, trọng yếu, cốt lõi, lâu dài, kiên trì của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị.

Bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế cần phải được đặt xuyên suốt trong mọi chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và quyết sách phát triển. Bảo đảm cho phát triển đúng hướng, bền vững, có chủ quyền, có kiểm soát rủi ro và có khả năng tự vệ từ sớm, từ xa, chủ động *"giữ nước từ khi nước chưa nguy"*.

Từ đó xây dựng cho được sức mạnh tổng hợp của quốc gia trong thời bình, trong đó sức mạnh quân sự, sức mạnh an ninh, sức mạnh đối ngoại, sức mạnh kinh tế, sức mạnh khoa học công nghệ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phải được đặt trong một chỉnh thể thống nhất, liên hoàn, hỗ trợ lẫn nhau.

Bên cạnh đó, phải đặc biệt coi trọng và phát huy mạnh mẽ *"thế trận lòng dân"*, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên từng địa bàn, nhất là địa bàn chiến lược, biên giới, biển đảo, đô thị lớn, trung tâm kinh tế, hạ tầng trọng yếu và không gian mạng.

Đây chính là sự kết hợp giữa *"thế"* và *"lực"*, giữa phòng thủ quốc gia với phòng thủ xã hội, giữa bảo vệ chủ quyền lãnh thổ với bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Yêu cầu đặt ra trong giai đoạn mới là phải gắn kết ngày càng chặt chẽ hơn giữa quốc phòng, an ninh, đối ngoại với phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp chặt chẽ giữa bảo vệ và phát triển, giữa ổn định và đổi mới. Để quốc phòng, an ninh, đối ngoại thực sự trở thành một *"cấu phần của năng lực cạnh tranh quốc gia"* và động lực trực

tiếp của phát triển, đồng thời là chỗ dựa chiến lược để đất nước vững vàng đi lên trong kỷ nguyên mới.

Thưa các đồng chí,

Với nền tảng đã được xác lập, với bản lĩnh, quyết tâm chính trị cao và sự đồng lòng, thống nhất của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta tin tưởng vững chắc rằng các mục tiêu, khát vọng phát triển đất nước mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV đã đề ra sẽ sớm trở thành hiện thực, đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới nhanh hơn, bền vững hơn và toàn diện hơn.

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hãy hành động theo phương châm: *Tự chủ chiến lược - Kiên định hai mục tiêu chiến lược 100 năm - Chung sức, đồng lòng, quyết tâm, quyết liệt vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân.*

Với tinh thần đó, tôi tuyên bố bế mạc Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí!

PHÁT HUY GIÁ TRỊ ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975, GÓP PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Ngày 30/4/1975 đã đi vào lịch sử dân tộc như một mốc son chói lọi - ngày đất nước hoàn toàn giải phóng, non sông thu về một mối, Bắc - Nam sum họp một nhà. Đại thắng mùa Xuân 1975 không chỉ kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kéo dài hơn hai thập kỷ mà còn mở ra một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

Năm 2026 đánh dấu 51 năm sự kiện lịch sử trọng đại này. Trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng, việc tiếp tục khẳng định ý nghĩa, giá trị lịch sử của Đại thắng mùa Xuân 1975; đồng thời vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm vào công tác lãnh đạo, quản lý, xây dựng và phát triển địa phương là yêu cầu cấp thiết và mang tính thời sự cao.

Đối với thành phố Đà Nẵng, một địa bàn chiến lược, quan trọng về nhiều mặt, nơi ghi dấu nhiều chiến công oanh liệt trong cuộc kháng chiến, việc tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng nhân dịp này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc củng cố niềm tin, khơi dậy khát vọng phát triển, xây dựng thành phố ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

Ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của đại thắng mùa Xuân 1975

Kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đại thắng mùa Xuân 1975 là kết quả của cả một quá trình đấu tranh bền

bỉ, anh dũng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng. Chiến thắng này đã: đập tan hoàn toàn bộ máy chiến tranh của chính quyền Sài Gòn; xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân mới; giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đây là thắng lợi của chính nghĩa, của ý chí độc lập dân tộc, của khát vọng tự do, là minh chứng hùng hồn cho chân lý: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do.”

Mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc. Sau ngày 30/4/1975, Việt Nam bước vào một giai đoạn phát triển mới: cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội; tạo tiền đề cho công cuộc đổi mới năm 1986; khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Từ một đất nước bị chiến tranh tàn phá nặng nề, Việt Nam đã vươn mình trở thành một quốc gia đang phát triển năng động, có uy tín ngày càng cao trong khu vực và thế giới.

Tác động sâu sắc đến phong trào cách mạng thế giới. Chiến thắng của nhân dân Việt Nam đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới. Đây là một trong những sự kiện có tầm ảnh hưởng quốc tế sâu rộng trong thế kỷ XX, góp phần làm thay đổi cục diện chính trị toàn cầu.

Những bài học kinh nghiệm quý báu

Kiên định sự lãnh đạo của Đảng. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ trước hết là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn. Bài học về giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng tiếp tục là nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong giai đoạn hiện nay.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại thắng mùa Xuân 1975 là kết tinh sức mạnh của toàn dân tộc, từ hậu phương lớn

miền Bắc đến tiền tuyến lớn miền Nam. Bài học này cần tiếp tục được vận dụng trong việc xây dựng khối đại đoàn kết, tạo đồng thuận xã hội.

Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Việt Nam đã tranh thủ hiệu quả sự ủng hộ của bạn bè quốc tế, kết hợp nội lực với ngoại lực. Trong bối cảnh hội nhập, bài học này càng có giá trị thực tiễn sâu sắc.

Tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết đoán. Chiến dịch Hồ Chí Minh là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam, thể hiện sự táo bạo, chủ động, linh hoạt và bất ngờ, nắm bắt thời cơ chính xác. Đây là bài học quan trọng trong công tác lãnh đạo, điều hành hiện nay.

Phát huy giá trị truyền thống trong giai đoạn hiện nay

Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, việc giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, cần được chú trọng nâng cao nhận thức về lịch sử dân tộc; củng cố niềm tin vào con đường xã hội chủ nghĩa; phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị.

Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Các thế lực thù địch không ngừng xuyên tạc lịch sử, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng. Do đó, cần chủ động cung cấp thông tin chính thống; nâng cao “sức đề kháng” cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông và mạng xã hội.

Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước. Tinh thần của Đại thắng mùa Xuân 1975 cần được chuyển hóa thành động lực phát triển: xây dựng đất nước hùng cường; phát triển kinh tế bền vững; nâng cao đời sống nhân dân.

Định hướng công tác tuyên truyền trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Nội dung tuyên truyền trọng tâm: Ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của Đại thắng mùa Xuân 1975; truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Đà Nẵng; thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; định hướng phát triển Đà Nẵng trở thành trung tâm lớn của cả nước và khu vực.

Hình thức tuyên truyền đa dạng: Sinh hoạt chi bộ chuyên đề; tọa đàm, hội thảo; hoạt động văn hóa, văn nghệ; tuyên truyền trên báo chí, mạng xã hội.

Gắn tuyên truyền với nhiệm vụ chính trị địa phương. Công tác tuyên truyền cần phục vụ trực tiếp các nhiệm vụ trọng tâm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát triển đô thị thông minh, đáng sống; thu hút đầu tư, phát triển kinh tế; bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta ôn lại truyền thống hào hùng, tri ân các thế hệ đi trước, đồng thời khẳng định quyết tâm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đối với mỗi cán bộ, đảng viên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, việc phát huy giá trị của Đại thắng mùa Xuân 1975 không chỉ là trách nhiệm chính trị mà còn là động lực tinh thần to lớn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Phát huy truyền thống anh hùng, với ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên, tin tưởng rằng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục đạt được nhiều thành tựu to lớn hơn nữa, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG THỜI GIAN ĐẾN¹

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 diễn ra thành công tốt đẹp. Đây là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, thể hiện sâu sắc quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần củng cố, hoàn thiện bộ máy nhà nước và tạo động lực cho giai đoạn phát triển mới. Trong bối cảnh đó, việc tăng cường công tác tuyên truyền có ý nghĩa then chốt trong việc củng cố niềm tin, định hướng dư luận xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển vì một Việt Nam hùng cường.

Trên tinh thần đó, công tác tuyên truyền trong thời gian đến cần tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Tiếp tục tuyên truyền kết quả Đại hội XIV của Đảng và các hạt động quán triệt, học tập, triển khai Nghị quyết Đại hội XIV.

Trọng tâm là, tiếp tục tuyên truyền thành công của Đại hội XIV của Đảng trên cả 3 phương diện văn kiện, nhân sự và công tác tổ chức phục vụ; khẳng định thành công đó là sự tổng hòa giữa ý Đảng và lòng dân, là kết quả của sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, khoa học, quyết liệt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm.

1. Tổng hợp từ Công văn số 470-CV/BTGDVTW, ngày 20/03/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về định hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 4 năm 2026; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ; trong Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/3/2026 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố...

Tiếp tục nắm tình hình dư luận, phản ứng trong và ngoài nước, nhất là các cơ quan đại diện ngoại giao của các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và báo chí nước ngoài về công tác tổ chức Đại hội XIV của Đảng và văn kiện, các chủ trương, quyết sách của Đại hội; kịp thời tham mưu, xử lý giải quyết các vấn đề có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

Làm sâu sắc tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV; chú ý phân tích 05 điểm then chốt có ý nghĩa quyết định trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đó là: Tập trung nâng cao năng lực thể chế hóa và cụ thể hóa nghị quyết thành chính sách và pháp luật. Cải cách phương thức tổ chức thực hiện và kỷ luật thực thi. Coi hiệu quả phát triển và sự hài lòng của Nhân dân là thước đo cao nhất thực hiện nghị quyết. Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực tổ chức thực thi dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Gắn thực hiện nghị quyết với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực quản trị quốc gia, minh bạch và phục vụ nhân dân.

Tiếp tục tuyên truyền nội dung các văn kiện và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Ban Chấp hành Trung ương. Phản ánh việc xây dựng và triển khai chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nghị quyết Đại hội XIV của Quốc hội, Chính phủ, các ban bộ, ngành, địa phương, đơn vị. Tiếp tục đưa tinh thần đổi mới, trách nhiệm cao và khí thế của Đại hội XIV vào công tác chuyên môn hàng ngày tại mỗi cơ quan, đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIV đã đề ra.

Phản ánh phong trào thi đua yêu nước trên mọi lĩnh vực nhằm chuyển hóa tinh thần và tầm vóc của Nghị quyết Đại hội XIV thành

hiện thực; nâng cao nhận thức để mỗi cá nhân, mỗi chủ thể ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm, xác lập rõ hơn mục tiêu, dần thân quyết liệt hơn bằng hành động trước sứ mệnh lịch sử lớn lao của cả dân tộc. Chú ý phản ánh 02 phong trào thi đua lớn là Phong trào “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyên đổi số, chuyên đổi xanh” và phong trào “Phát triển doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” và các phong trào thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

1.2. Tuyên truyền sâu rộng kết quả Cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Cuộc bầu cử lần này diễn ra trong bối cảnh đất nước tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; đồng thời triển khai nhiều chủ trương, quyết sách lớn nhằm phát triển đất nước nhanh và bền vững. Việc tổ chức thành công cuộc bầu cử có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống tuyên giáo và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cần chủ động tuyên truyền về thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; phản ánh không khí dân chủ, nghiêm túc, đúng pháp luật; biểu dương tinh thần trách nhiệm của cử tri cả nước. Đồng thời tuyên truyền các hoạt động chào mừng thành công cuộc bầu cử; Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa XVI và Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ mới. Đồng thời tăng cường thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung và thành phố

Đà Nẵng với thế giới; khẳng định thành tựu phát triển của đất nước và ý nghĩa của cuộc bầu cử trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là dấu mốc chính trị quan trọng, thể hiện sinh động quyền làm chủ của Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước trong kỉ nguyên phát triển, thịnh vượng của dân tộc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

1.3. Đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển văn hóa Việt Nam.

Tuyên truyền quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị (khóa XIV) về phát triển văn hóa Việt Nam và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết theo Hướng dẫn số 08-HD/BTGDVTW ngày 03/02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; Chương trình hành động số 54-CTr/TU, ngày 12/3/2026 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Hướng dẫn số 14-HD/BTGDVTU, ngày 16/3/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy. Trọng tâm, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân với hình thức phù hợp, nhằm nắm vững, hiểu rõ nội dung cơ bản, cốt lõi, những điểm mới của Nghị quyết số 80-NQ/TW và mục tiêu, tầm nhìn, các nhóm nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết trên địa bàn thành phố.

Thông qua các cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ Báo cáo viên - Tuyên truyền viên cơ sở, Bí thư chi bộ, cộng tác viên Dự luận

xã hội... bằng các hình thức tuyên truyền, định hướng tư tưởng, nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến lĩnh vực văn hóa. Qua đó, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và tư tưởng chính trị, ý thức trách nhiệm, quyết tâm chính trị mạnh mẽ, hành động quyết liệt trong toàn Đảng bộ thành phố, cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận cao trong Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết.

Công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, phải tiến hành kịp thời, nghiêm túc, bài bản, chất lượng, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, xây dựng con người Việt Nam và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030 trên lĩnh vực phát triển văn hóa, xây dựng con người Đà Nẵng phát triển toàn diện, nhân văn, sáng tạo, có chất lượng cuộc sống cao, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, văn minh.

1.4. Tuyên truyền sâu rộng các nội dung trọng tâm trong Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/3/2026 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố.

Trong đó cấp ủy tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội thành phố theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tăng cường tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền sinh động, trực quan; đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”. Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh tuyên truyền thông tin tích cực, lan tỏa các giá trị tốt đẹp, khai thác hiệu quả những tiện ích của mạng xã hội. Quá trình tổ chức thực hiện cần thường xuyên, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn với trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu các cấp để thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng và hiệu quả cao nhất.

1.5. Tuyên truyền sâu rộng, kịp thời các chỉ đạo điều hành của Chính phủ về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp tại Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Trọng tâm là tuyên truyền triển khai chuẩn bị tốt công tác nhân sự để tổ chức Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương nhiệm kỳ 2026 - 2031 đi vào hoạt động chậm nhất ngày 01/4/2026; kiện toàn các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã chậm nhất ngày 31/3/2026; triển khai nghiêm túc các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp. Tiếp tục rà soát toàn bộ nội dung nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền tại các Nghị định của Chính phủ trên lĩnh vực, ngành để đánh giá tính khả thi và hiệu quả của nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền cho chính

quyền địa phương, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

2. Một số nhiệm vụ tuyên truyền trọng tâm

2.1. Tiếp tục tuyên truyền những quan điểm mới về phát triển kinh tế - xã hội trong Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền quá trình triển khai và những kết quả bước đầu thực hiện 09 nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị khóa XIII; làm sâu sắc tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW về phát triển kinh tế Nhà nước và Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam của Bộ Chính trị; Phiên thứ nhất Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Phiên họp quý I /2026 của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật...

2.2. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội quý I/2026 và các giải pháp trọng tâm quý II và thời gian tới của đất nước và thành phố Đà Nẵng.

Nhấn mạnh quyết tâm của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân Ủy ban nhân thành phố và cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước trong việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP cả nước năm 2026 phấn đấu từ 10% trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Thành phố Đà Nẵng phấn đấu đạt kịch bản tăng trưởng kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 bình quân từ 11%

trở lên mỗi năm². Tăng cường tuyên truyền việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất, cần sự phối hợp đồng bộ và quyết tâm cao từ cả hệ thống chính trị; phát huy trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tạo khí thế thi đua lao động, sản xuất.

2.3. Tăng cường tuyên truyền công tác bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Nhất là các giải pháp điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành trước những biến động phức tạp của thị trường năng lượng thế giới; nhấn mạnh việc triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp; không để xảy ra thiếu hụt, đứt gãy nguồn cung trong mọi tình huống. Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp và Nhân dân sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; khuyến khích thay đổi hành vi tiêu dùng, ưu tiên sử dụng phương tiện công cộng, nhiên liệu sinh học và các giải pháp thay thế nhằm giảm phụ thuộc vào xăng dầu, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng bền vững.

3. Một số nội dung tuyên truyền cần tập trung triển khai

3.1. Tuyên truyền công tác đối ngoại và thông tin đối ngoại

Tăng cường tuyên truyền những nội dung cốt lõi trong bài viết “*Đẩy mạnh đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới*” của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, làm rõ yêu cầu triển khai “*đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới*” với mục tiêu “*bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc*”,

2. Chương trình hành động số 42-CTr/TU về triển khai thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số với 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

“lấy hòa bình, độc lập, tự chủ, tự cường là nền tảng”, “đặt người dân là trung tâm của mọi chính sách”, “coi đóng góp cho cộng đồng quốc tế là trách nhiệm”.

Tuyên truyền chủ trương thúc đẩy hợp tác song phương, phát huy vai trò ngoại giao kinh tế theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với một số bộ, ngành liên quan về quan hệ thương mại quốc tế và kết nối thương mại; gắn với định hướng tăng nhanh xuất khẩu bền vững, nâng cao năng lực sản xuất trong nước và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu...

Tuyên truyền kết quả một số hoạt động ngoại giao quan trọng như: Phiên thứ 17 Ủy ban chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc; Hội nghị lần thứ nhất Đối thoại chiến lược 3+3 cấp bộ Ngoại giao, Quốc phòng, Công an Việt Nam - Trung Quốc; hội nghị cấp Bộ trưởng về phòng chống tội phạm lần thứ 9 giữa Bộ Công an Việt Nam và Bộ Công an Trung Quốc; Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc lần thứ 10. Tuyên truyền về đợt kiểm tra lần thứ 5 tại Việt Nam của Đoàn Thanh tra Ủy ban châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

Tuyên truyền hưởng ứng Cuộc thi và triển lãm ảnh nghệ thuật cấp Quốc gia “Tự hào một dải biên cương” lần thứ IV do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức; góp phần tiếp tục đổi mới phương thức, đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền, thông tin đối ngoại về chủ quyền biên giới lãnh thổ; nâng cao nhận thức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đối với công tác biên giới trên đất liền.

3.2. Tuyên truyền các sự kiện chính trị - xã hội, các ngày lễ lớn và nhiệm vụ quốc phòng - an ninh

Đây mạnh tuyên truyền kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Hà Huy Tập (24/4/1906 - 24/4/2026), tập trung làm rõ cuộc đời, sự nghiệp cách mạng và những cống hiến to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, nhất là trong xây dựng, củng cố tổ chức đảng và phong trào cách mạng Việt Nam thời kỳ đầu.

Tập trung tuyên truyền một số ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng như: Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch); 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026); 72 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2026); làm nổi bật ý nghĩa lịch sử, giá trị to lớn của các sự kiện; qua đó giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng, lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Tuyên truyền kỷ niệm 140 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2026), các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động và Tháng Công nhân năm 2026. Khẳng định vai trò đóng góp của giai cấp công nhân; các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tung cường chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

4. Một số yêu cầu trong tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền

Để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả cao, cần chú trọng thực hiện tốt một số yêu cầu sau:

Một là, bảo đảm tính định hướng chính trị đúng đắn, thống nhất. Nội dung tuyên truyền phải bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung

ương, Thành ủy; tuyệt đối tránh thông tin thiếu kiểm chứng, suy diễn, đưa tin một chiều; kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc.

Hai là, tăng cường tính kịp thời, chủ động và nhạy bén. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời dự báo, tham mưu cấp ủy xử lý các vấn đề nổi lên; không để xảy ra khoảng trống thông tin hoặc bị động trước những vấn đề phức tạp.

Ba là, đổi mới hình thức tuyên truyền, nâng cao sức thuyết phục. Tuyên truyền phải cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm; gắn với các mô hình thực tiễn, câu chuyện thật, việc thật; tăng cường sử dụng phương thức truyền thông hiện đại, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Bốn là, phát huy vai trò báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở và sinh hoạt chi bộ. Coi trọng chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong việc truyền đạt nghị quyết, định hướng dư luận, lan tỏa thông tin chính thống.

Năm là, gắn tuyên truyền với phong trào hành động cách mạng và thi đua yêu nước. Tuyên truyền phải đi đôi với hành động; cổ vũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và thành phố Đà Nẵng.

TĂNG CƯỜNG KỶ CƯƠNG ĐÔ THỊ, XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN MINH, VÌ MỘT ĐÀ NẴNG ĐÁNG SỐNG¹

Ngày 05/3/2026, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chỉ thị số 14-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo, quản lý bảo đảm trật tự đô thị và thực hiện nếp sống văn minh trên địa bàn thành phố. Đây là chủ trương kịp thời, thể hiện quyết tâm chính trị cao trong việc xây dựng Đà Nẵng trở thành đô thị văn minh, hiện đại, kỷ cương và đáng sống.

Giữ gìn trật tự đô thị và xây dựng nếp sống văn minh không chỉ là yêu cầu tất yếu của quá trình phát triển mà còn là thước đo ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân đối với cộng đồng và thành phố.

Trong tiến trình phát triển mạnh mẽ của đất nước, Đà Nẵng luôn khẳng định vị thế là một đô thị năng động, sáng tạo và giàu khát vọng vươn lên. Từ một địa phương còn nhiều khó khăn sau ngày giải phóng, thành phố đã vươn mình trở thành trung tâm kinh tế - xã hội quan trọng của khu vực miền Trung - Tây Nguyên, là điểm đến hấp dẫn của du khách và nhà đầu tư trong nước, quốc tế. Một trong những yếu tố làm nên “thương hiệu” của Đà Nẵng chính là môi trường sống văn minh, trật tự, thân thiện và kỷ cương. Những tuyến đường sạch đẹp, khu dân cư ngăn nắp, bãi biển trong lành cùng với phong cách sống văn minh của người dân đã tạo nên hình ảnh một “thành phố đáng sống”.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng,

1. Nguồn Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 5/3/2026 về tăng cường sự lãnh đạo, quản lý bảo đảm trật tự đô thị và thực hiện nếp sống văn minh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

sự điều hành của chính quyền, công tác quản lý trật tự đô thị và xây dựng nếp sống văn minh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Ý thức chấp hành pháp luật của người dân từng bước được nâng lên; nhiều mô hình “tuyến phố văn minh”, “khu dân cư kiểu mẫu”, phong trào xây dựng đô thị văn minh được triển khai hiệu quả.

Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy còn không ít hạn chế. Tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để kinh doanh; treo, đặt biển quảng cáo, vật dụng sai quy định; rao vặt trái phép; xả rác không đúng nơi, đúng thời gian; ô nhiễm tiếng ồn... vẫn còn diễn ra ở một số nơi, nhất là khu vực đông dân cư. Những hành vi này không chỉ ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị mà còn tác động tiêu cực đến môi trường sống và hình ảnh thành phố.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đó, việc ban hành Chỉ thị số 14-CT/TU là hết sức cần thiết, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong công tác quản lý trật tự đô thị và xây dựng nếp sống văn minh. Điểm nhấn quan trọng của Chỉ thị là yêu cầu huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, từ cấp ủy, chính quyền đến Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cùng với sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của Nhân dân.

Trước hết, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong chấp hành các quy định về trật tự đô thị. Đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, cần được triển khai kiên trì, đồng bộ và hiệu quả. Khi nhận thức được nâng lên, hành động sẽ trở thành tự giác. Khi mỗi người dân đều có ý thức giữ gìn không gian chung, thành phố sẽ ngày càng văn minh, sạch đẹp hơn.

Trong quá trình triển khai, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng

viên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải đi đầu trong chấp hành pháp luật, giữ gìn vệ sinh môi trường, không lấn chiếm vỉa hè, không vi phạm quy định về quảng cáo, không xả rác bừa bãi; đồng thời thực hiện văn hóa ứng xử chuẩn mực nơi công cộng.

Cùng với đó, các cấp chính quyền cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định trong quản lý trật tự đô thị; chú trọng đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cải tạo cảnh quan đô thị, phát triển công viên, cây xanh, bãi đỗ xe và các thiết chế văn hóa. Đây là những yếu tố nền tảng để xây dựng một đô thị văn minh, hiện đại. Mục tiêu quan trọng đặt ra là phấn đấu 100% xã, phường bảo đảm trật tự vỉa hè, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. Để đạt được mục tiêu này đòi hỏi sự quyết tâm cao, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành và sự chung tay của toàn thể Nhân dân.

Thành phố sẽ triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như sắp xếp lại vỉa hè, lòng đường; xóa bỏ “chợ cóc”, “chợ tạm”; tháo dỡ quảng cáo trái phép; quản lý, khai thác hiệu quả không gian công cộng và quỹ đất công phục vụ cộng đồng. Công tác bảo vệ môi trường đô thị tiếp tục được chú trọng với việc duy trì hiệu quả phong trào “Ngày Chủ nhật xanh - sạch - đẹp”; nâng cao chất lượng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; bố trí hợp lý các điểm tập kết rác, bảo đảm mỹ quan và vệ sinh môi trường.

Một đô thị văn minh không chỉ được đo bằng hạ tầng hiện đại mà còn thể hiện ở văn hóa ứng xử của con người. Vì vậy, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị cần gắn với phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình, cộng đồng, tộc họ. Mỗi người dân cần xây dựng cho mình lối sống văn minh, ứng xử lịch sự nơi công cộng, thân thiện với du khách, tôn trọng pháp luật và có trách

nhệm với môi trường. Hình ảnh con người Đà Nẵng thân thiện, nghĩa tình, văn minh chính là giá trị bền vững góp phần nâng cao vị thế của thành phố.

Trong quá trình thực hiện, các lực lượng chức năng cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường; bảo đảm xử lý công bằng, đúng quy định, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần lan tỏa những giá trị tích cực trong cộng đồng.

Đà Nẵng đang hướng tới mục tiêu trở thành đô thị sinh thái, thông minh, hiện đại, là trung tâm kinh tế - xã hội lớn của khu vực. Để hiện thực hóa mục tiêu đó, xây dựng môi trường sống văn minh, kỷ cương có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Thành phố đáng sống không tự nhiên mà có, mà là kết quả của sự nỗ lực bền bỉ của cả hệ thống chính trị và sự chung tay của mỗi người dân. Mỗi hành động nhỏ hôm nay sẽ góp phần tạo nên diện mạo lớn của thành phố ngày mai.

Với truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm và niềm tự hào về thành phố, tin tưởng rằng cán bộ, đảng viên và Nhân dân Đà Nẵng sẽ đồng lòng, chung sức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 14-CT/TU, góp phần xây dựng thành phố ngày càng văn minh, kỷ cương, hiện đại.

ĐÀ NẴNG QUYẾT TÂM HÀNH ĐỘNG, ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG¹

Ngày 10/3/2026, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng ban hành Chương trình hành động số 51-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố. Chương trình nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết, trọng tâm là 03 đột phá chiến lược, 06 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhiệm vụ chủ yếu, gắn với điều kiện thực tiễn và yêu cầu phát triển của thành phố. Đây là bước đi quan trọng, thể hiện quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ trong việc nhanh chóng đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh và không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân.

Chương trình hành động số 51-CTr/TU không chỉ xác định rõ các đột phá chiến lược, nhiệm vụ trọng tâm, mà còn đề ra hệ thống giải pháp đồng bộ, toàn diện, phù hợp với đặc điểm, tiềm năng của thành phố. Qua đó, khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tạo nền tảng vững chắc để xây dựng Đà Nẵng trở thành đô thị sinh thái, hiện đại, thông minh, đáng sống trong giai đoạn phát triển mới.

Một trong những nội dung trọng tâm của Chương trình là tập trung thực hiện hiệu quả các đột phá chiến lược theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Trong đó, thành phố chú trọng hoàn

1. Nguồn: Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 10/3/2026, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố.

thiện thể chế, cơ chế, chính sách đặc thù; thúc đẩy phát triển kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

Đà Nẵng xác định rõ mục tiêu trở thành trung tâm kinh tế - xã hội lớn của khu vực miền Trung - Tây Nguyên, với các động lực tăng trưởng mới như Khu thương mại tự do, Trung tâm tài chính quốc tế, các ngành công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, kinh tế số. Việc đầu tư các công trình trọng điểm như cảng biển, sân bay, giao thông đô thị không chỉ tạo động lực phát triển mà còn góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cùng với phát triển kinh tế, thành phố đặc biệt quan tâm phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Đây được xác định là yếu tố quyết định trong nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả phát triển. Đà Nẵng sẽ tập trung xây dựng cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài; đẩy mạnh liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp; tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Song song đó, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ được đặt ở vị trí then chốt. Thành phố hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Lấy hiệu quả công việc, sự hài lòng của Nhân dân và doanh nghiệp làm thước đo đánh giá cán bộ chính là bước tiến quan trọng trong đổi mới công tác cán bộ hiện nay.

Một điểm nhấn nổi bật của Chương trình hành động là đẩy mạnh

phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số. Đây là động lực then chốt để tạo ra bước phát triển đột phá, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Thành phố sẽ tập trung xây dựng hạ tầng số hiện đại, phát triển các nền tảng dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và điều hành, hướng tới xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Đồng thời, phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai rộng khắp nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân, bảo đảm mọi tầng lớp đều được tham gia và thụ hưởng thành quả của chuyển đổi số.

Bên cạnh phát triển kinh tế và công nghệ, Đà Nẵng xác định xây dựng con người và văn hóa là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững. Thành phố chú trọng phát huy bản sắc con người xứ Quảng “trung dũng, kiên cường, sáng tạo, nhân văn”, xây dựng con người Đà Nẵng có tri thức và trách nhiệm xã hội. Các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, với mục tiêu nâng cao chất lượng sống của Nhân dân, không ngừng củng cố các chương trình “5 không”, “3 có”, “4 an”.

Đặc biệt, thành phố dành sự quan tâm lớn đến khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng, bảo đảm phát triển hài hòa, bao trùm và bền vững.

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được đặt lên hàng đầu. Thành phố tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc; chủ động phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với

các loại tội phạm và các nguy cơ an ninh phi truyền thống, đặc biệt là trên không gian mạng.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là yếu tố quyết định thành công của mọi chủ trương, chính sách. Thành phố tiếp tục thực hiện tốt phương châm “lấy Nhân dân làm trung tâm”, phát huy dân chủ, lắng nghe và giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền. Cùng với đó, việc hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng tiếp tục được tăng cường toàn diện, với trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Việc kiên quyết phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thành phố. Đưa Nghị quyết vào cuộc sống không chỉ là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền mà còn là nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân. Mỗi hành động cụ thể, mỗi việc làm thiết thực sẽ góp phần hiện thực hóa các mục tiêu phát triển của thành phố.

Với truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo và khát vọng vươn lên, tin tưởng rằng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Đà Nẵng sẽ đồng lòng, chung sức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, xây dựng Đà Nẵng trở thành đô thị sinh thái, hiện đại, thông minh, đáng sống, xứng đáng là trung tâm phát triển của khu vực và cả nước.

PHÁT TRIỂN VĂN HÓA: NỀN TẢNG TINH THẦN, ĐỘNG LỰC NỘI SINH ĐỂ ĐÀ NẴNG BỨT PHÁ TRONG KỶ NGUYÊN MỚI¹

Ngày 12/3/2026, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chương trình hành động số 54-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Chương trình xác định rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhằm phát triển văn hóa trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, nguồn lực nội sinh quan trọng và động lực đột phá cho sự phát triển nhanh, bền vững của thành phố. Đây là bước đi mang ý nghĩa chiến lược, thể hiện quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ trong xây dựng Đà Nẵng trở thành “thành phố di sản - sáng tạo - giàu bản sắc”, góp phần cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Đà Nẵng, vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng, đang đứng trước yêu cầu phát triển mới với những thời cơ và thách thức đan xen. Trong bối cảnh đó, việc phát triển văn hóa không chỉ là nhiệm vụ lâu dài mà còn là yêu cầu cấp thiết nhằm tạo dựng nền tảng tinh thần vững chắc, khơi dậy nguồn lực nội sinh và định hình bản sắc riêng của thành phố trong tiến trình hội nhập.

Nhận thức sâu sắc điều đó, thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Chương trình hành động số 54-CTr/TU, thể hiện quyết tâm đưa văn hóa thực sự trở thành một trong những trụ cột quan trọng trong phát triển nhanh và bền vững.

1. Từ nguồn Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

Khẳng định vai trò trung tâm của văn hóa trong phát triển

Chương trình hành động xác định rõ: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực, đồng thời là hệ điều tiết quan trọng bảo đảm sự phát triển hài hòa và bền vững. Phát triển văn hóa Đà Nẵng phải đặt trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, ngang tầm với các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh.

Điểm nhấn quan trọng là xây dựng con người Đà Nẵng phát triển toàn diện, nhân văn, sáng tạo, có chất lượng cuộc sống cao; từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các khu vực; tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ.

Hướng tới mục tiêu xây dựng “Thành phố di sản - sáng tạo - giàu bản sắc”

Đến năm 2030, Đà Nẵng phấn đấu trở thành đô thị hiện đại, giàu bản sắc văn hóa, với hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người được xác lập rõ ràng. Các chỉ tiêu cụ thể như: trên 90% gia đình, khu dân cư đạt chuẩn văn hóa; 100% học sinh được giáo dục lịch sử, văn hóa địa phương; hoàn thành số hóa di sản văn hóa; phát triển mạnh các ngành công nghiệp văn hóa với tốc độ tăng trưởng khoảng 10%/năm; hình thành từ 2 đến 3 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng.

Tầm nhìn đến năm 2045, Đà Nẵng hướng tới trở thành trung tâm văn hóa - nghệ thuật - sáng tạo của khu vực miền Trung và cả nước; là “thành phố di sản - sáng tạo - giàu bản sắc”, điểm đến hấp dẫn của thế giới.

Đổi mới tư duy, tạo đột phá trong phát triển văn hóa

Một trong những yêu cầu then chốt được đặt ra là đổi mới mạnh mẽ tư duy về văn hóa, thống nhất nhận thức trong toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội. Văn hóa không còn là lĩnh vực “bổ trợ” mà

phải trở thành động lực phát triển, có khả năng tạo ra giá trị gia tăng và sức cạnh tranh.

Thành phố chú trọng đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, mạng xã hội để lan tỏa giá trị văn hóa; đồng thời phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân, nghệ nhân, những chủ thể sáng tạo văn hóa.

Xây dựng con người Đà Nẵng - trung tâm của chiến lược phát triển

Chương trình hành động đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng con người Đà Nẵng với các phẩm chất: nhân văn, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, sáng tạo. Đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển.

Việc giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, ý thức công dân được đặt lên hàng đầu; gắn kết chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội; xây dựng “Ấn tượng Đà Nẵng” như một thương hiệu văn hóa đặc trưng.

Phát triển công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo

Lần đầu tiên, công nghiệp văn hóa được xác định là một trong những động lực quan trọng của tăng trưởng. Đà Nẵng tập trung phát triển các lĩnh vực có lợi thế như: du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ, công nghiệp giải trí...

Cùng với đó là xây dựng hệ sinh thái sáng tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư và hội nhập quốc tế, từng bước đưa sản phẩm văn hóa Đà Nẵng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế về văn hóa

Ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số được xác định

là giải pháp đột phá nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển văn hóa. Việc số hóa di sản, xây dựng dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, thực tế ảo... sẽ mở ra không gian mới cho sáng tạo và quảng bá văn hóa.

Đồng thời, thành phố chủ động hội nhập quốc tế, nâng tầm các sự kiện văn hóa - nghệ thuật, quảng bá hình ảnh Đà Nẵng ra thế giới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu bản sắc địa phương.

Phát huy sức mạnh toàn dân trong xây dựng và phát triển văn hóa

Chương trình hành động nhấn mạnh: Nhân dân vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là đối tượng thụ hưởng văn hóa. Do đó, việc xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tộc họ, các tổ chức chính trị - xã hội có ý nghĩa quyết định.

Đồng thời, tăng cường đấu tranh chống các biểu hiện lệch lạc, tiêu cực, sản phẩm văn hóa độc hại; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh.

Chương trình hành động số 54-CTr/TU là bước cụ thể hóa quan trọng, thể hiện tầm nhìn chiến lược và quyết tâm chính trị của Đảng bộ thành phố trong phát triển văn hóa. Để chương trình thực sự đi vào cuộc sống, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên và sự hưởng ứng tích cực của Nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên cần nhận thức sâu sắc vai trò của văn hóa, từ đó chủ động học tập, rèn luyện, lan tỏa những giá trị tốt đẹp, góp phần xây dựng Đà Nẵng trở thành “thành phố di sản - sáng tạo - giàu bản sắc”, phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2026, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN¹

Ngay từ đầu năm 2026, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực theo Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 08/12/2025 của Thành ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 gắn với Chủ đề “Năm phát huy hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các cơ chế, chính sách đặc thù, đẩy mạnh thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội”. Với những kết quả nổi bật trọng tâm sau:

1. Kết quả lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố bằng nhiều hình thức phong phú, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2026 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố.

Thành ủy tổ chức Hội nghị thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND thành

1. Tổng hợp từ báo danang.vn; Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng, ngày 27/3/2026.

phổ nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện và nhân sự giới thiệu ứng cử và phân bổ nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2026 - 2031 bảo đảm cơ cấu theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Nhờ sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, công tác bầu cử trên địa bàn được tổ chức **dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thành công tốt đẹp**, bảo đảm lựa chọn được những đại biểu tiêu biểu, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của Nhân dân. Số lượng cử tri đã tham gia bỏ phiếu là 2.048.763 người, đạt tỷ lệ 99,92% (trong đó, có 75/93 xã, phường cử tri bỏ phiếu đạt tỷ lệ 100%); thành phố đã bầu 14 đại biểu Quốc hội, 76 đại biểu HĐND thành phố, 1.905 đại biểu HĐND cấp xã.

Về công tác chính trị tư tưởng, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chính trị kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và thông báo nhanh kết quả Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tiếp sóng Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; đồng thời, triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết số 79-NQ/TW về phát triển kinh tế nhà nước và Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam tại điểm cầu thành phố. Phát động hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về “*Hành trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*” và “*Bác Hồ với Cao Bằng*”, tạo đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng, thiết thực trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, gắn với chuỗi

hoạt động kỷ niệm 85 năm Ngày Bác Hồ về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01/1941 - 28/01/2026). Triển khai thực hiện Hướng dẫn số 49-HD/BTGDVTW ngày 19/01/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về công tác lý luận chính trị năm 2026.

Về công tác tổ chức xây dựng Đảng, Ban Thường vụ Thành ủy đã tổ chức Hội nghị kiểm điểm và đánh giá, xếp loại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy năm 2025 theo quy định; thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc về xây dựng, thẩm định Danh mục, Đề án vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm. Ban hành Kế hoạch số 44-KH/TU về quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Tập trung triển khai thực hiện Kết luận số 229-KL/TW ngày 05/01/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức cơ sở đảng thời gian đến. Tính đến ngày 25/3/2026, toàn đảng bộ thành phố thực hiện kết nạp được 605 đảng viên, đạt 13,97%⁽²⁾. Trong quý I/2026, đã luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử 71 lượt cán bộ; điều động 12 công chức từ các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đến công tác, hỗ trợ các xã miền núi, biên giới.

Về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, Ban Thường vụ Thành ủy hoàn thành 06 đoàn kiểm tra đối với 06 tổ

2. Chỉ tiêu phát triển đảng viên đạt tỷ lệ tối thiểu 3% so với tổng số đảng viên đầu năm, Đảng bộ thành phố phải thực hiện kết nạp 4.329 đảng viên trong năm 2026.

chức đảng và 12 đảng viên trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tổ chức Hội nghị kiểm điểm đối với 23 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có khuyết điểm, vi phạm liên quan đến Kết luận Thanh tra số 114/KL-TTCTP ngày 09/4/2025 của Thanh tra Chính phủ. Tiến hành tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 30/7/2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; sơ kết việc thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

Về công tác dân vận, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo nắm bắt tình hình Nhân dân được thực hiện thường xuyên, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 và thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng, tập trung theo dõi các vấn đề về đời sống, việc làm, tiền lương, thưởng Tết của người lao động; tình hình an sinh xã hội, trật tự đô thị, giá cả thị trường, khiếu nại, phản ánh của Nhân dân; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo Đề án số 04-ĐA/TU và Đề án số 23-ĐA/TU về Phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý đơn thư tiếp tục được tập trung chỉ đạo. Ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 09/01/2026 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn thành phố; tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt các quy định của

Bộ Chính trị về công tác tình báo và một số văn bản liên quan đến lĩnh vực nội chính Đảng; kịp thời triển khai kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại Phiên họp Ban Chỉ đạo lần thứ 29; kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố; triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 30/11/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giám định tư pháp và định giá tài sản; chỉ đạo thực hiện thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ lợi ích công cộng, lợi ích Nhà nước và quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trên địa bàn thành phố. Ban hành Kế hoạch tiếp, đối thoại với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân của đồng chí Bí thư Thành ủy năm 2026⁽³⁾. Ban hành Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 16/01/2026 triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW trên địa bàn thành phố năm 2026; chỉ đạo Ban Chỉ đạo 57 thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, tổng kết công tác cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020 - 2025.

Về lãnh đạo công tác xây dựng chính quyền, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 11-CT/TU, ngày 31/12/2025 về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy hiệu quả và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 16/01/2026 triển khai thực hiện Kết luận số 228-KL/TW ngày 31/12/2025 của Bộ Chính trị,

3. Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 16/01/2026.

Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn thành phố; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy và chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển của thành phố. Trong quý, Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân thành phố khóa X kết hợp việc tổ chức tổng kết nhiệm kỳ 2021 - 2026, HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026; chuẩn bị nội dung và tổ chức Kỳ họp thứ 07 (kỳ họp chuyên đề) và cho ý kiến các nội dung theo thẩm quyền.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; triển khai nhiều hoạt động thiết thực chăm lo đời sống cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân dịp Tết Bính Ngọ 2026; tổ chức các hội nghị hiệp thương lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Vì người nghèo và cứu trợ thiên tai năm 2025, triển khai hoạt động năm 2026; phối hợp tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” trên địa bàn thành phố; gặp mặt, động viên quân nhân xuất ngũ và thanh niên lên đường nhập ngũ; tổ chức Chương trình Xuân Tình nguyện 2026 “Hành trình tuổi trẻ - Kết nối vì cộng đồng”; tổ chức chương trình “Xuân sẻ chia - Tết yêu thương”

năm 2026; hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện chương trình “Chung tay chăm lo Tết cho người nghèo”, “Xuân nghĩa tình đồng đội”, vận động nguồn lực thăm, tặng quà đối tượng chính sách và hội viên khó khăn.

2. Về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội

Ban Thường vụ Thành ủy tập trung chỉ đạo triển khai Chủ đề năm 2026; ban hành Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/02/2026 triển khai thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số”, thành lập Ban Chỉ đạo triển khai các chương trình trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng. UBND thành phố đã triển khai Kịch bản tăng trưởng kinh tế và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Ban Thường vụ Thành ủy với mục tiêu tăng trưởng năm 2026 trên 11,0%. Kinh tế - xã hội thành phố tiếp tục có sự tăng trưởng khá tích cực. Giá trị sản xuất xây dựng ước tính hơn 14.991 tỷ đồng tăng 28,52%. Lũy kế 3 tháng đầu năm 2026 (đến ngày 20/3/2026), thành phố thu hút đầu tư trong nước đạt hơn 58.496 tỷ đồng, tăng gần 5 lần so với cùng kỳ. Vốn đầu tư nước ngoài FDI đạt 37,47 triệu USD. Lũy kế đến ngày 20/3/2026 là 2.045 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư hơn 804.775 tỷ đồng; 1.102 dự án FDI với tổng vốn đầu tư khoảng 10,7 tỷ USD. Tổng thu ngân sách nhà nước đạt hơn 16.867 tỷ đồng, tăng 17,97% so với cùng kỳ (đạt 25,4% dự toán); trong đó, thu nội địa hơn 15.381 tỷ đồng, đạt 26,1% dự toán; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu hơn 1.459 tỷ đồng, đạt 19,9% dự toán.

Hoạt động dịch vụ, du lịch, thương mại tiếp tục diễn ra sôi động, nhất là trong dịp Tết Bính Ngọ. Tổng lượt khách cơ sở lưu

THÔNG TIN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

trú ước đạt gần 4,2 triệu lượt, tăng 15,17% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu dịch vụ lưu trú dự kiến đạt 4.405 tỷ đồng, tăng 13,53% cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2026 ước đạt 38,93 ngàn tỷ đồng, tăng 18,30% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.009,8 triệu USD, tăng 10,7% so với cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu đạt 1.185 triệu USD; tăng 21,3%; cán cân thương mại 03 tháng đầu năm ghi nhận nhập siêu 175,2 triệu USD. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 12,06%. Hoạt động sản xuất thủy sản - nông - lâm được duy trì ổn định, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 30.000 tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ; tập trung triển khai công tác phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Chủ động công tác phòng chống thiên tai, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra đối với các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

Trên lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch đô thị, sử dụng đất đai và tài nguyên. Chủ động triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án, nhất là các dự án trọng điểm; tăng cường đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, bảo đảm tiến độ thực hiện theo kế hoạch đề ra. Đến ngày 20/3/2026, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công ước đạt 1.301 tỷ đồng, bằng 8,08% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Trên lĩnh vực quy hoạch, quản lý đô thị, đất đai, thành phố chỉ đạo tập trung điều chỉnh Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2075. Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 05/3/2026 về tăng cường sự

lãnh đạo, quản lý bảo đảm trật tự đô thị và thực hiện nếp sống văn minh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Triển khai dự án “Hệ thống Cơ sở dữ liệu nhà ở và thị trường bất động sản thành phố Đà Nẵng trên nền tảng bản đồ số (giai đoạn 1)”. Thành phố đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư 04 dự án: Nhà ở xã hội Hòa Phát, Nhà ở xã hội Bắc Hòa Khánh, Khu dân cư Nhị Trưng - Cồn Thu, Khu nhà ở xã hội Vĩnh An Hòa, khởi công 02 dự án (Khu nhà ở công nhân tại xã Núi Thành; Nhà ở xã hội Khu chung cư An Phú, phường Quảng Phú) với số lượng 1.300 căn.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, tập trung triển khai có hiệu quả các nghị quyết đột phá của Bộ Chính trị trên lĩnh vực văn hóa - xã hội; đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công 06 trường học nội trú tại xã biên giới Hùng Sơn, Tây Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê, Avuong, hoàn thành chậm nhất trước ngày 30/8/2026 theo tinh thần Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị. Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ Nhân dân vui Xuân, đón Tết lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, nhất là chăm lo các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, các đối tượng xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, hộ giải tỏa các dự án, người lao động tại các khu công nghiệp, với tổng kinh phí hơn 170 tỷ đồng; ban hành Nghị quyết hỗ trợ đối với cán bộ hưu trí; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; lực lượng vũ trang và một số đối tượng đặc thù nhân dịp Tết với tổng kinh phí hơn 326 tỷ đồng. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 71 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/02/1955 - 27/02/2026) và trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, Giải thưởng “Tòa

sáng Blouse trắng” năm 2025 cho 51 cá nhân điển hình, tiêu biểu.

Quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường, triển khai thực hiện tốt các chỉ thị về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - quân sự, biên phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội năm 2026; tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, nhất là dịp Tết Bính Ngọ 2026. Lễ giao quân năm 2026 bảo đảm số lượng, chất lượng đề ra với chỉ tiêu toàn thành phố đạt 4.616 công dân. Tình hình an ninh trật tự cơ bản được bảo đảm, không xảy ra vụ việc phức tạp, nổi cộm ... được lãnh đạo các cấp và Nhân dân đánh giá cao.

3. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến

Những kết quả trên tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế của thành phố là một trong những cực tăng trưởng quan trọng của khu vực; là trung tâm dịch vụ, du lịch, công nghệ cao và đổi mới sáng tạo; đồng thời đặt ra yêu cầu phải phát triển nhanh hơn, bền vững hơn, xứng đáng với kỳ vọng của Trung ương và nhân dân.

Thời gian tới, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược, xung đột địa chính trị, đứt gãy chuỗi cung ứng, biến động thị trường... sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động đầu tư, thương mại, du lịch và tăng trưởng của thành phố. Bên cạnh thách thức, cũng mở ra cơ hội mới từ xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng, phát triển kinh tế số, đổi mới sáng tạo. Yêu cầu đặt ra đối với thành phố là phải đổi mới mạnh mẽ tư duy, hành động quyết liệt hơn, khắt khe hơn, hiệu quả hơn; nhằm hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng hai con số theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố đã đề ra.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, cần làm rõ những khó khăn, vướng mắc trong vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, nhất là năng lực, chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở; công tác phát triển đảng viên; những vấn đề nổi lên về chính trị, tư tưởng; đặc biệt là giải pháp đấu tranh, xử lý thông tin xấu độc trên không gian mạng.

Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về đầu tư, đất đai, dự án, khơi thông nguồn lực phát triển; tạo bứt phá tăng trưởng từ các động lực mới và làm mới các động lực cũ, quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ.

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng sâu sát, hiệu quả, gắn với thực tiễn phát triển của thành phố. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, sớm triển khai thực hiện hiệu quả “kỷ luật thực thi số” để có thể thực sự lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Mỗi cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố phải quán triệt sâu sắc, thực hiện thật nghiêm túc, nhất quán “Bốn kiên định” về chính trị, tư tưởng theo đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị Trung ương lần thứ 2 khóa XIV vừa qua; chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với thực hiện có hiệu quả, bảo đảm các mục tiêu đề ra.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cùng với đó phải tham gia thiết lập và vận hành hiệu quả các cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Phát triển văn hóa - xã hội, cần phải gắn với xây dựng đô thị đáng sống; ra quân đồng bộ, tăng cường tuyên truyền, tổ chức thực hiện quyết liệt Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 5/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về bảo đảm trật tự đô thị và thực hiện nếp sống văn minh trên địa bàn thành phố.

Đổi mới tư duy, phương pháp làm việc, nói đi đôi với làm, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải thực sự đổi mới tư duy, phương pháp làm việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Quyết tâm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế “hai con số” thực chất gắn với các động lực phát triển mới của thành phố; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, nhanh nhất có thể quy hoạch thành phố và các quy hoạch liên quan; khẩn trương hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2075 trong quý II/2026. Nhiệm vụ phía trước rất nặng nề, đòi hỏi quyết tâm cao, hành động quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả; phát huy tinh thần trách nhiệm, giữ vững đoàn kết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP¹

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2026 về tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp.

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo sâu sắc, toàn diện của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm; sự chỉ đạo thống nhất, quyết liệt của Hội đồng bầu cử Quốc gia và của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự vào cuộc đồng bộ của hệ thống chính trị, sự đoàn kết, đồng lòng của các tầng lớp Nhân dân, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức vào ngày 15/3/2026 đã thành công rất tốt đẹp, bảo đảm dân chủ, minh bạch, công khai, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và Ngày bầu cử thực sự là Ngày hội của toàn dân. Để tiếp tục triển khai các công việc sau ngày bầu cử, khẩn trương tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp hiệu lực, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Khẩn trương tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

a) Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân

1. Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2026 về tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp.

dân cấp tỉnh, cấp xã thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy Quốc hội tại Văn bản số 401-CV/ĐUQH ngày 17/3/2026.

- Chuẩn bị tốt công tác nhân sự để tổ chức Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản pháp luật liên quan, bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương nhiệm kỳ 2026 - 2031 đi vào hoạt động *chậm nhất ngày 01/4/2026*. Trường hợp đặc biệt chưa tổ chức được Kỳ họp thứ nhất trước ngày 31/3/2026 do chưa bố trí được nhân sự giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031, đề nghị báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân các cấp; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân các cấp; chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *chậm nhất ngày 31/3/2026*; đồng thời chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã *chậm nhất ngày 31/3/2026*.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh báo cáo về kết quả kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ *chậm nhất ngày 03/4/2026*.

b) *Giao Bộ Nội vụ*: Chủ động phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ trình

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định; phối hợp với Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, *chậm nhất 17h ngày 31/3/2026*, để bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương nhiệm kỳ 2026 - 2031 đi vào hoạt động *chậm nhất ngày 01/4/2026*. Tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, *chậm nhất ngày 05/4/2026*.

2. Về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ

- Tiếp tục triển khai nghiêm túc các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tiếp tục rà soát toàn bộ nội dung nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền tại các Nghị định của Chính phủ trên lĩnh vực, ngành để đánh giá tính khả thi và hiệu quả của nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong tổ chức thực hiện, báo cáo Chính phủ (qua Bộ Nội vụ để tổng hợp), *hoàn thành chậm nhất ngày 15/4/2026*.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương để giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ, nhất là ở cấp xã.

- Các bộ: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương tiếp tục hướng dẫn chính quyền địa phương, nhất là

cấp xã về quy trình, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý, bảo đảm thực hiện thuận lợi, thông suốt, hiệu quả, *hoàn thành chậm nhất tháng 6 năm 2026*.

b) Giao Bộ Nội vụ

- Tiếp tục phát huy vai trò cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo của Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; tổng hợp tình hình, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; chuẩn bị các nội dung sơ kết 01 năm vận hành chính quyền địa phương 2 cấp (*tháng 6 năm 2026*).

- Nghiên cứu tiếp tục bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý công chức, viên chức; phối hợp với các bộ, ngành hướng dẫn địa phương tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Triển khai nghiêm túc các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của các Ban, bộ, ngành Trung ương.

- Rà soát, đánh giá tính khả thi và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền đề đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, báo cáo Chính phủ (qua Bộ Nội vụ) *chậm nhất ngày 15/4/2026*.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp cấp xã theo các văn bản pháp luật và chỉ đạo của trung ương; đồng thời hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập

ting gọn theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Khẩn trương triển khai kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 21-TB/VPTW ngày 07/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng. Rà soát, đánh giá tổng thể đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, xây dựng phương án bổ sung biên chế khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp (tháng 4/2026). Tập trung bồi dưỡng kiến thức quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý sau kiện toàn các chức danh của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Rà soát, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; cải tạo, mua sắm tài sản công theo quy định và hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cấp xã hoạt động.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng số và trang thiết bị đầu cuối, bảo đảm kết nối thông suốt giữa các cấp chính quyền từ Trung ương đến cấp xã; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, chuẩn hóa quy trình công việc, bảo đảm giải quyết nhanh gọn, công khai, minh bạch. Tiếp tục đẩy mạnh số hóa tài liệu lưu trữ gắn với vận hành chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng đồng bộ, thống nhất.

- Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ Nội vụ) kết quả tình hình thực hiện vào ngày 25 hàng tháng; tổ chức sơ kết 01 năm vận hành chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

QUY ĐỊNH MỚI VỀ CHẾ ĐỘ ĐĂNG PHÍ VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG THẺ ĐẢNG VIÊN¹

Ngày 03/02/2026, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 01-QĐ/TW về chế độ đảng phí; quy định cụ thể việc đóng đảng phí của đảng viên; nguyên tắc thu, nộp, phân bổ, quản lý và sử dụng đảng phí của tổ chức đảng các cấp; áp dụng đối với toàn bộ đảng viên, tổ chức, cơ quan, đơn vị của Đảng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Quy định khẳng định, đóng đảng phí là nhiệm vụ, trách nhiệm của mỗi đảng viên theo Điều lệ Đảng. Đảng viên phải báo cáo trung thực với chi bộ về thu nhập làm căn cứ xác định mức đóng. Đảng viên trong nước (kể cả đảng viên dự bị) thực hiện đóng đảng phí hằng tháng qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc nộp trực tiếp bằng tiền mặt cho chi bộ; lộ trình thực hiện trên môi trường số theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng. Trừ các trường hợp bất khả kháng, việc thu, nộp đảng phí của tổ chức đảng các cấp đều thực hiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia nhằm bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện và hiện đại hóa công tác quản lý tài chính đảng.

Khuyến khích đảng viên tự nguyện đóng cao hơn mức quy định; đồng thời nêu rõ, trường hợp đảng viên không đóng đảng phí 3 tháng trong năm mà không có lý do chính đáng thì chi bộ xem xét, đề nghị cấp ủy có thẩm quyền xóa tên khỏi danh sách đảng viên. Các tổ chức đảng được mở tài khoản ngân hàng để quản lý, sử dụng tiền đảng phí; chủ động lựa chọn hình thức quản lý số dư bảo đảm an toàn, chặt chẽ, đúng quy định pháp luật.

1. Nguồn Quy định số 01-QĐ/TW ngày 3/2/2026 về chế độ đảng phí; quy định cụ thể việc đóng đảng phí của đảng viên

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

Về mức đóng, đảng viên tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đóng hằng tháng bằng 1% tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của tháng trước; trường hợp nghỉ ốm đau, thai sản đóng 1% mức trợ cấp do cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả. Đảng viên hưởng lương hưu đóng 0,5% mức lương hưu; học sinh, sinh viên đóng 5.000 đồng/tháng.

Đối với đảng viên chưa đến tuổi nghỉ hưu, mức đóng tính theo tỷ lệ lương tối thiểu vùng: 0,3% giai đoạn 2026 - 2027 và 0,5% từ năm 2028; đảng viên đã đủ tuổi nghỉ hưu nhưng chưa hưởng lương hưu đóng mức thấp hơn, tương ứng 0,2% và 0,3%. Đảng viên là người có công với cách mạng, hưởng trợ cấp bệnh binh, mất sức lao động hoặc trợ cấp bảo trợ xã hội chỉ đóng bằng 50% mức của nhóm tương ứng.

Đảng viên ở nước ngoài làm việc tại cơ quan đại diện Việt Nam, phu nhân, phu quân đi theo nhiệm kỳ, lưu học sinh theo diện ngân sách hoặc hiệp định đóng bằng 1% sinh hoạt phí hằng tháng. Các trường hợp khác ở nước ngoài thực hiện theo mức do cơ quan có thẩm quyền quyết định, tương đương từ 30.000 đồng đến 400.000 đồng/tháng.

Các trường hợp được miễn, giảm đảng phí, như đảng viên có từ 50 năm tuổi đảng trở lên; người hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; đảng viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo hoặc mắc bệnh hiểm nghèo. Các trường hợp khó khăn khác có thể được xem xét giảm 30%, 50% hoặc 70% mức đóng trong thời gian tối đa 12 tháng. Đồng thời, bổ sung quy định về chậm đóng, đóng trước đảng phí và không thu đảng phí trong thời gian đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt do bị tạm giam hoặc bị xử lý theo bản án của tòa án.

Quy định số 01-QĐ/TW có hiệu lực thi hành từ ngày 01/02/2026, thay thế Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 342-QĐ/TW

năm 2010. Đảng ủy từ cấp cơ sở trở lên và ủy ban kiểm tra các cấp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện, bảo đảm chế độ đảng phí được triển khai nghiêm túc, thống nhất trong toàn Đảng.

Ngày 09/02/2026, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ký ban hành Quy định số 06-QĐ/TW về quản lý và sử dụng thẻ đảng viên; quy định về trách nhiệm, thẩm quyền của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và đảng viên trong việc quản lý, sử dụng và xử lý vi phạm quy định về quản lý, sử dụng thẻ đảng viên. Theo Quy định, quản lý thẻ đảng viên là các hoạt động cấp mới, cấp lại thẻ đảng viên; sản xuất, in, huỷ thẻ đảng viên; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm quy định về quản lý, sử dụng thẻ đảng viên của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy các cấp. Thẻ đảng viên được dùng để biểu quyết trong sinh hoạt đảng, trong đại hội đảng các cấp (trừ các trường hợp biểu quyết bằng phiếu kín); thực hiện các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử theo quy định. Việc quản lý và sử dụng thẻ đảng viên bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định. Nghiêm cấm việc làm giả thẻ đảng viên.

Về trách nhiệm của đảng viên, Quy định nêu rõ: Đảng viên phải bảo quản, giữ gìn cẩn thận thẻ đảng viên. Đảng viên sử dụng thẻ đảng viên đúng quy định; không cho người khác mượn, sử dụng thẻ đảng viên; không được dùng thẻ đảng viên để cho thuê, chuyển nhượng, thế chấp, cầm cố vay, mượn tiền, tài sản; không được đăng tải hình ảnh thẻ đảng viên lên mạng xã hội với mục đích xấu hoặc không phải thẻ của mình; không được tự huỷ thẻ đảng viên. Nếu thẻ đảng viên bị sai, bị hỏng, bị mất phải kịp thời báo cáo bằng văn bản

với cấp ủy, chi bộ quản lý trực tiếp để xem xét, đề nghị việc cấp lại thẻ đảng viên theo quy định.

Đảng viên xin ra khỏi Đảng, bị khai trừ, xóa tên và đưa ra khỏi Đảng bằng các hình thức khác phải nộp lại thẻ đảng viên cho chi bộ. Đảng viên từ trần thì gia đình của đảng viên được giữ lại thẻ đảng viên và không được sử dụng thẻ đảng viên trái với Quy định này. Đảng viên phát hiện thẻ đảng viên của đảng viên khác bị thất lạc hoặc có những hành vi sử dụng trái với Quy định này phải kịp thời báo cáo cấp ủy, chi bộ quản lý trực tiếp để báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

Chi bộ, cấp ủy cơ sở có trách nhiệm quán triệt, hướng dẫn đảng viên quản lý, sử dụng thẻ đảng viên đúng quy định; đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (hoặc đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở, đảng ủy được ủy quyền kết nạp đảng viên) cấp mới, cấp lại thẻ đảng viên cho đảng viên theo quy định; tổ chức phát thẻ đảng viên tại cuộc họp chi bộ gần nhất. Định kỳ hằng năm tổ chức kiểm tra thẻ đảng viên tại cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm; báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (hoặc đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở, đảng ủy được ủy quyền kết nạp đảng viên) kết quả kiểm tra.

Chi bộ, cấp ủy cơ sở có trách nhiệm tiếp nhận, xác minh, báo cáo kịp thời các trường hợp mất thẻ, hỏng thẻ hoặc sử dụng thẻ đảng viên không đúng quy định lên cấp ủy cấp trên trực tiếp; thu lại thẻ đảng viên khi đảng viên xin ra khỏi Đảng, bị khai trừ, xóa tên và đưa ra khỏi Đảng bằng các hình thức khác hoặc thẻ đảng viên bị sai, bị hỏng và nộp lên cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng

(hoặc đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở, đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở được ủy quyền kết nạp đảng viên). Thực hiện nghiệp vụ về phát, quản lý thẻ đảng viên theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương; báo cáo định kỳ hoặc khi có yêu cầu về tình hình quản lý, sử dụng thẻ đảng viên.

Các trường hợp xử lý vi phạm gồm: Đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự hủy thẻ đảng viên bị xóa tên đảng viên theo quy định; Đảng viên sử dụng thẻ đảng viên sai quy định; làm mất thẻ đảng viên không có lý do chính đáng; để người khác sử dụng thẻ đảng viên thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của Đảng. Tổ chức đảng, đảng viên phát hiện những hành vi trái với Quy định này mà không kịp thời tố giác hoặc bao che thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của Đảng. Tổ chức, cá nhân làm giả thẻ đảng viên thì tùy mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

CHUYẾN THĂM LIÊN BANG NGA CỦA THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH: TĂNG CƯỜNG TIN CẬY CHÍNH TRỊ, MỞ RỘNG HỢP TÁC TOÀN DIỆN TRONG BỐI CẢNH MỚI¹

Chuyến thăm chính thức Liên bang Nga của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính từ ngày 22 đến 25/3/2026, theo lời mời của Thủ tướng Mikhail Mishustin, đã kết thúc tốt đẹp, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Với chương trình làm việc dày đặc, hiệu quả, chuyến thăm không chỉ góp phần củng cố, tăng cường tin cậy chính trị mà còn thúc đẩy hợp tác thực chất trên nhiều lĩnh vực, mở ra những cơ hội mới trong quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga.

Đoàn đại biểu tháp tùng Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong chuyến công tác có: Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà; Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn; Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng; Đại sứ Việt Nam tại Liên bang Nga Đặng Minh Khôi; Phó Trưởng ban Chính sách, Chiến lược Trung ương Nguyễn Thế Mạnh; Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng; Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long; Thứ trưởng Bộ Tài chính Cao Anh Tuấn; Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Xuân Sang; Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Võ Văn Hưng;

1. Tổng hợp thông tin từ các nguồn: (1) https://baochinhphu.vn/thu-tuong-pham-minh-chinh-len-duong-tham-chinh-thuc-lien-bang-nga-102260322104607963.htm?utm_source=chatgpt.com; (2) https://nhandan.vn/thu-tuong-pham-minh-chinh-den-moscow-bat-dau-chuyen-tham-chinh-thuc-lien-bang-nga-post950165.html?utm_source=chatgpt.com; (3) https://www.vietnamplus.vn/thu-tuong-pham-minh-chinh-gap-go-cong-dong-nguoi-viet-nam-tai-lb-nga-post1100402.vnp?utm_source=chatgpt.com; (4) <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc/thu-tuong-chinh-phu-pham-minh-chinh-ket-thuc-tot-dep-chuyen-tham-chinh-thuc-lien-bang-nga-1032029>.

Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Lê Quân; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng; Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Ngọc Cảnh; Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Nguyễn Văn Cường; Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam, Thượng tướng Phạm Trường Sơn.

1. Khẳng định tầm vóc và ý nghĩa chiến lược của chuyến thăm

Việt Nam và Liên bang Nga có quan hệ hữu nghị truyền thống lâu đời, được xây dựng, vun đắp qua nhiều thế hệ, từ thời Liên Xô trước đây đến Liên bang Nga ngày nay. Trải qua hơn 75 năm, quan hệ hai nước luôn được duy trì, phát triển trên nền tảng tin cậy chính trị cao, gắn bó thủy chung và hỗ trợ lẫn nhau trong những giai đoạn khó khăn.

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng; các thách thức an ninh phi truyền thống như an ninh năng lượng, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu... ngày càng nổi lên, chuyến thăm của Thủ tướng Phạm Minh Chính càng có ý nghĩa quan trọng.

Chuyến thăm không chỉ là hoạt động đối ngoại cấp cao thường kỳ mà còn là dịp để hai bên rà soát, đánh giá toàn diện quan hệ hợp tác, xác định phương hướng, giải pháp nâng tầm quan hệ, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Đặc biệt, chuyến thăm diễn ra sau khi Việt Nam tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, mở ra giai đoạn phát triển mới với mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững, hướng tới trở thành nước phát triển có thu nhập cao vào giữa thế kỷ XXI.

2. Thúc đẩy hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực trọng điểm

Một trong những trọng tâm của chuyến thăm là thúc đẩy hợp tác thực chất giữa hai nước trên các lĩnh vực then chốt như kinh tế, thương mại, đầu tư, năng lượng và dầu khí.

Kim ngạch thương mại song phương tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Hai bên đang khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á - Âu (EAEU), trong đó Nga là thành viên chủ chốt, nhằm mở rộng thị trường và đa dạng hóa chuỗi cung ứng.

Hợp tác đầu tư được thúc đẩy mạnh mẽ. Nga hiện có nhiều dự án tại Việt Nam, trong khi doanh nghiệp Việt Nam từng bước mở rộng đầu tư sang thị trường Nga. Hai bên tích cực tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp hợp tác lâu dài.

Đặc biệt, hợp tác năng lượng và dầu khí tiếp tục là trụ cột quan trọng. Các liên doanh như Vietsovetro, Rusvietpetro hoạt động hiệu quả, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế của cả hai nước, đồng thời góp phần bảo đảm an ninh năng lượng trong bối cảnh nhiều biến động toàn cầu.

Bên cạnh đó, hợp tác trong các lĩnh vực khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn hóa, du lịch và giao lưu nhân dân tiếp tục được đẩy mạnh. Liên bang Nga là đối tác quan trọng trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Việt Nam, với nhiều thế hệ cán bộ, chuyên gia được đào tạo tại đây.

3. Củng cố nền tảng chính trị, tăng cường tin cậy chiến lược

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Phạm Minh Chính có các cuộc hội đàm, hội kiến với lãnh đạo cấp cao Nga, trong đó có Tổng thống Vladimir Putin và Thủ tướng Mikhail Mishustin.

Các cuộc tiếp xúc cấp cao góp phần định hướng chiến lược cho quan hệ hai nước, đồng thời thúc đẩy triển khai hiệu quả các thỏa thuận đã đạt được.

Hai bên cũng trao đổi về các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm; tiếp tục phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn đa phương như Liên hợp quốc, APEC, ASEM, ASEAN..., qua đó nâng cao vị thế mỗi nước và đóng góp vào hòa bình, ổn định khu vực và thế giới.

4. Quan tâm cộng đồng người Việt Nam tại Liên bang Nga

Thủ tướng Phạm Minh Chính đã gặp gỡ cán bộ, nhân viên Đại sứ quán và đại diện cộng đồng người Việt Nam tại Nga. Cộng đồng người Việt Nam tại đây khoảng 80.000 người, có lịch sử hình thành lâu đời, luôn đoàn kết, ổn định cuộc sống và hướng về quê hương.

Thủ tướng khẳng định cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của dân tộc; đồng thời mong muốn bà con tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, giữ gìn bản sắc văn hóa, đóng góp tích cực cho nước sở tại và là cầu nối quan trọng trong quan hệ Việt Nam - Nga.

5. Mở ra những định hướng hợp tác mới

Trong bối cảnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển kinh tế tuần hoàn đang diễn ra mạnh mẽ, chuyển thăm được kỳ vọng mở ra nhiều hướng hợp tác mới.

Hai bên có tiềm năng lớn trong các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, năng lượng tái tạo, công nghiệp quốc phòng, công nghệ vũ trụ... Việc tận dụng hiệu quả các cơ hội này sẽ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

6. Khẳng định vai trò của đối ngoại trong phát triển đất nước

Chuyến thăm tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa của Việt Nam; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế.

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, đối ngoại ngày càng giữ vai trò quan trọng trong việc tạo dựng môi trường hòa bình, thu hút nguồn lực và nâng cao vị thế quốc gia.

7. Kết thúc tốt đẹp chuyến thăm

Sáng 26/3/2026, Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã về đến Hà Nội, kết thúc tốt đẹp chuyến thăm chính thức Liên bang Nga.

Trong hơn 3 ngày làm việc tại Moscow, Thủ tướng đã có lịch trình hoạt động dày đặc: hội đàm với Thủ tướng Mikhail Mishustin; hội kiến Tổng thống Vladimir Putin; gặp gỡ lãnh đạo cấp cao Quốc hội, Hội đồng An ninh Nga và nhiều tổ chức, doanh nghiệp lớn.

Hai bên thống nhất đánh giá quan hệ Việt Nam - Nga tiếp tục phát triển tích cực, còn nhiều dư địa hợp tác, đặc biệt trong kinh tế, thương mại, đầu tư. Đồng thời, cùng trao đổi các giải pháp nhằm nâng tầm quan hệ, đưa hợp tác đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

Thủ tướng cũng tham dự Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam - Nga, làm việc với nhiều tập đoàn lớn, qua đó truyền tải thông điệp mạnh mẽ về môi trường đầu tư, các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư của Việt Nam như năng lượng, đường sắt, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và giáo dục - đào tạo.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

Chuyến thăm chính thức Liên bang Nga của Thủ tướng Phạm Minh Chính là sự kiện đối ngoại quan trọng, góp phần củng cố và làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga, mở ra những cơ hội hợp tác mới, tạo động lực thúc đẩy quan hệ hai nước phát triển ngày càng thực chất, hiệu quả, vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định và phát triển trong khu vực và trên thế giới.

XUNG ĐỘT TRUNG ĐÔNG VÀ TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI AN NINH TOÀN CẦU¹

Trung Đông từ lâu được xem là một trong những khu vực địa chính trị phức tạp và nhạy cảm nhất thế giới. Nằm tại điểm giao thoa giữa ba châu lục Á - Âu - Phi và sở hữu khoảng trên 50% trữ lượng dầu mỏ toàn cầu, khu vực này luôn là tâm điểm cạnh tranh lợi ích giữa các cường quốc. Bên cạnh yếu tố năng lượng, Trung Đông còn tồn tại nhiều mâu thuẫn lịch sử liên quan đến lãnh thổ, sắc tộc, tôn giáo và quyền tự quyết của các dân tộc, đặc biệt là xung đột Israel - Palestine và sự đối đầu giữa Israel với Iran. Sự khác biệt giữa các tôn giáo lớn như Do Thái giáo, Hồi giáo, Kitô giáo và sự phân hóa trong nội bộ Hồi giáo giữa hai dòng Sunni - Shia càng làm cấu trúc an ninh khu vực trở nên phức tạp.

Trong nhiều thập niên, Trung Đông giữ vai trò quan trọng trong chiến lược toàn cầu của Mỹ. Mỹ duy trì ảnh hưởng thông qua các đồng minh chiến lược như Israel và nhiều quốc gia Arab, cùng mạng lưới căn cứ quân sự rộng khắp và hệ thống thanh toán dầu mỏ bằng USD (Petrodollar), qua đó củng cố vai trò chi phối đối với trật tự kinh tế - năng lượng khu vực. Tuy nhiên, sự can dự của các cường quốc cùng những mâu thuẫn nội tại khiến Trung Đông luôn tiềm ẩn nguy cơ xung đột.

Quan hệ giữa Iran với Mỹ và Israel từng gắn bó dưới thời Quốc vương Mohammad Reza Pahlavi, nhưng sau Cách mạng Hồi giáo năm 1979, Iran chuyển sang đối đầu mạnh mẽ với hai nước này. Sự kiện bắt giữ con tin tại Đại sứ quán Mỹ ở Tehran (Iran) năm 1979

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

đánh dấu bước ngoặt trong quan hệ. Từ thập niên 1980, Iran xây dựng mạng lưới lực lượng ủy nhiệm tại khu vực như Hezbollah, Hamas và Houthi, hình thành “trục kháng chiến” nhằm đối phó với Mỹ và Israel.

Bước sang thế kỷ XXI, chương trình hạt nhân và năng lực tên lửa của Iran trở thành tâm điểm căng thẳng. Mỹ và Israel coi đây là mối đe dọa chiến lược, trong khi Iran khẳng định mục đích hòa bình. Nhiều chiến dịch bí mật, ám sát nhà khoa học hạt nhân và các cuộc tấn công vào cơ sở quân sự - hạt nhân của Iran trong giai đoạn 2010 - 2025 đã làm gia tăng đáng kể mức độ đối đầu trong khu vực.

Căng thẳng leo thang mạnh vào **cuối tháng 02/2026**, khi Mỹ và Israel tiến hành cuộc tấn công quân sự quy mô lớn nhằm vào Iran, sử dụng hàng trăm máy bay chiến đấu và hàng nghìn tên lửa tấn công các mục tiêu chiến lược như cơ quan đầu não, hệ thống phòng không, căn cứ quân sự và cơ sở hạt nhân. Đòn tấn công mang tính “phủ đầu” này gây tổn thất lớn đối với bộ máy lãnh đạo và tiềm lực quân sự của Iran, đánh dấu bước leo thang nghiêm trọng chưa từng có trong xung đột giữa các bên. Đáp lại, Iran nhanh chóng triển khai chiến lược phản công với cường độ cao, sử dụng hàng loạt tên lửa và **máy bay không người lái (UAV)** tấn công vào lãnh thổ Israel cũng như nhiều căn cứ quân sự của Mỹ tại Trung Đông. Đồng thời, các lực lượng thuộc “trục kháng chiến” cũng tham gia phối hợp tác chiến từ nhiều hướng, khiến chiến trường mở rộng trên phạm vi toàn khu vực.

Cuộc xung đột tại Trung Đông tạo ra những dư chấn sâu rộng trên phạm vi toàn cầu, tác động mạnh đến cấu trúc an ninh khu vực. Nhiều quốc gia Trung Đông rơi vào thế lưỡng nan giữa việc duy trì quan hệ với Mỹ và tránh bị cuốn vào vòng xoáy chiến tranh. Các

cường quốc ngoài khu vực như Nga, Trung Quốc và Ấn Độ bày tỏ quan ngại sâu sắc, kêu gọi các bên kiềm chế và thúc đẩy giải pháp ngoại giao. Đồng thời, nguy cơ gián đoạn nguồn cung dầu mỏ toàn cầu, đặc biệt trong trường hợp Iran phong tỏa eo biển Hormuz - tuyến vận chuyển năng lượng quan trọng bậc nhất thế giới - làm gia tăng lo ngại về những tác động nghiêm trọng đối với kinh tế và thị trường năng lượng toàn cầu.

Trước tình hình leo thang căng thẳng tại Trung Đông hiện nay, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam ngày 28/02/2026 nhấn mạnh: Việt Nam quan ngại sâu sắc về tình hình xung đột leo thang phức tạp tại khu vực Trung Đông, đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng và an toàn của người dân, cũng như hòa bình và ổn định của khu vực và thế giới. Việt Nam kêu gọi các bên liên quan kiềm chế tối đa, chấm dứt ngay các hành động làm gia tăng căng thẳng, bảo vệ dân thường và các cơ sở hạ tầng thiết yếu, giải quyết bất đồng bằng các biện pháp hòa bình, tuân thủ nghiêm túc luật pháp quốc tế, Hiến chương và các nghị quyết liên quan của Liên hợp quốc, tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các nỗ lực đàm phán hòa bình vì an ninh, ổn định của khu vực và thế giới.

Tiếp đó ngày 05/3/2026, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam khẳng định: Lập trường của Việt Nam đã được nêu rõ ngày 28/02/2026. Việt Nam phản đối các hành vi sử dụng vũ lực tấn công vào các quốc gia có chủ quyền, đặc biệt vào các cơ sở hạ tầng dân sự khiến nhiều người dân bị thiệt mạng. Các hành động này đã gây thiệt hại nghiêm trọng và tiếp tục đe dọa tính mạng, an toàn và lợi ích của người dân, trong đó có công dân Việt Nam tại khu vực, gây bất ổn cho các hoạt động kinh tế, hòa bình, ổn định của khu vực và

thế giới. Việt Nam kêu gọi các bên liên quan hành động có trách nhiệm, tuân thủ nghiêm túc luật pháp quốc tế, Hiến chương và các nghị quyết liên quan của Liên hợp quốc, tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, nối lại đàm phán, tạo điều kiện thuận lợi cho đối thoại hướng tới việc giải quyết các khác biệt bằng biện pháp hòa bình, vì lợi ích của người dân, vì hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Bộ Ngoại giao cũng khuyến cáo công dân Việt Nam tại Iran, Israel và các quốc gia lân cận chủ động theo dõi tình hình, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn. Trong trường hợp khẩn cấp hoặc gặp khó khăn, công dân Việt Nam cần liên hệ ngay với các đường dây nóng bảo hộ công dân 24/7 của các cơ quan đại diện Việt Nam tại Iran, Israel và các khu vực lân cận, hoặc Tổng đài Bảo hộ công dân của Bộ Ngoại giao Việt Nam để được hỗ trợ kịp thời.

GIỮ VỮNG NỀN TẢNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY¹

Bản tin sinh hoạt chi bộ trân trọng giới thiệu bài viết trao đổi về định hướng giá trị văn hóa trong bối cảnh hiện nay; qua đó làm rõ vai trò, trách nhiệm và bản lĩnh của đội ngũ văn nghệ sĩ, nhất là nhà văn, trong hoạt động sáng tạo. Bài viết góp phần nhận diện các xu hướng trong tiếp cận, tiếp nhận và sáng tạo văn học, đồng thời nhấn mạnh yêu cầu giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với hội nhập quốc tế theo tinh thần các nghị quyết của Đảng.

Linh hồn văn hóa và những rung chấn xung đột

Nhận định về những xung đột giá trị văn hóa trong thời đại số, Nghị quyết số 80 chỉ rõ: “Sự bùng nổ các nền tảng trực tuyến xuyên biên giới kéo theo sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai phản cảm, phi văn hóa gây xung đột giá trị và tác động tiêu cực đến việc gìn giữ và phát huy giá trị lịch sử, truyền thống văn hóa của dân tộc và xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện trong giai đoạn mới...”. Xung đột giá trị trong văn hóa là sự va chạm, mâu thuẫn giữa các quan điểm tư tưởng, tư duy, chuẩn mực, phong tục và quan niệm sống, khuynh hướng sáng tạo... Một trong những nguyên nhân dẫn đến xung đột đã được Đảng ta chỉ rõ, đó là sự bùng nổ các nền tảng trực tuyến xuyên biên giới và sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai, phản cảm. Dưới tác động của môi trường xã hội dẫn đến những xung khắc, khác biệt về tư tưởng, tư duy trong tiếp nhận, xử lý thông tin cũng như mục tiêu, thái độ ứng xử của các chủ thể văn hóa.

Văn học là linh hồn của văn hóa. Khi những xung đột giá trị xảy

1. Nguồn: Qdnd.vn

ra (có thể dẫn đến bùng phát), trong lĩnh vực này sẽ tạo ra những rung chấn, để lại dư âm, hệ lụy dai dẳng cho môi trường văn hóa, ảnh hưởng tiêu cực đến nền tảng tư tưởng của Đảng. Những tranh cãi gay gắt trên không gian mạng xung quanh một số tác phẩm văn học thời gian gần đây là những dẫn chứng điển hình. Trong bối cảnh đó, dư luận bộc lộ hai khuynh hướng rõ nét. Một bộ phận nhà văn và công chúng văn học ra sức cổ xúy, tôn vinh, đề cao các giá trị theo hướng sính ngoại. Họ vin vào có đất nước hội nhập quốc tế sâu rộng, cần căn cứ vào những đánh giá của dư luận quốc tế từ bên ngoài để định giá trị tác phẩm. Sự sính ngoại này vô hình trung coi nhẹ yếu tố văn hóa nền tảng, bản sắc dân tộc. Đặc biệt, không ít giải thưởng mang danh "quốc tế", nhưng thực chất là của các tổ chức có tư tưởng thù địch với cách mạng Việt Nam. Ở đó, họ chỉ lợi dụng văn học để thực hiện mưu đồ chính trị, chống phá Đảng, chống phá đất nước. Ở chiều ngược lại, một bộ phận lại phê phán tác phẩm văn học theo kiểu phủ nhận sạch trơn, coi sự ảnh hưởng từ bên ngoài là "rác" văn hóa, cần loại bỏ. Tuy nhiên, xét một cách công bằng, khách quan, cả hai khuynh hướng trên đều mang tính cực đoan. Trong một số trường hợp, nó đẩy xung đột giá trị lên mức phản kháng, đối đầu, gây hệ lụy cho môi trường văn hóa và nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong thời đại các nền tảng số bùng nổ mạnh mẽ, sự xung đột giá trị trong văn học nếu không được hóa giải kịp thời tất yếu sẽ dẫn đến những rung chấn văn hóa. Và đây chính là mảnh đất cho những mầm mống tư tưởng lệch lạc nảy sinh, kéo theo sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tạo môi trường để các thế lực thù địch công kích, xuyên tạc, lôi kéo, phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nhìn lại một cách hệ thống, bằng phương pháp tư duy biện chứng, chúng ta thấy, Nghị quyết số 80 là sự kế thừa, phát triển, cụ

thê hóa đường lối văn hóa của Đảng trong tình hình mới. Từ Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đến Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021 và nay là Nghị quyết số 80, Đảng ta luôn nhất quán mục tiêu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đây là chiến lược cốt lõi, lâu dài. Đất nước càng hội nhập quốc tế sâu rộng càng phải coi trọng yếu tố nền tảng. Bản sắc dân tộc chính là tấm "căn cước" trong môi trường hội nhập. Mọi hành vi coi nhẹ, chối bỏ, phủ nhận bản sắc dân tộc đều là biểu hiện của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, cần được nhận diện và đấu tranh ngăn chặn từ sớm, từ xa, từ nơi xuất phát.

Như vậy, để giải quyết xung đột giá trị thì mọi tranh luận đều phải dựa vào, bám vào chính hệ giá trị cốt lõi của văn hóa dân tộc. Đây chính là vị "trọng tài" công minh, công bằng nhất. Quy luật của văn hóa là vận động, giao thoa, tiếp biến. Trong tiến trình ấy, văn hóa có cơ chế tự đào thải những thứ phi văn hóa, phản văn hóa và sàng lọc, chùng cất những giá trị tiên bộ, đậm đà bản sắc. Lịch sử văn học cho thấy, những tác phẩm đỉnh cao, có sức sống vượt thời gian, xuyên biên giới, đều được xây dựng từ chính nền tảng văn hóa dân tộc.

Kỳ vọng của Đảng và bản lĩnh nhà văn

Thực tiễn lịch sử cho thấy, mỗi thời kỳ đất nước phát triển mạnh mẽ đều gắn liền với sự phát triển rực rỡ về văn hóa, trong đó có sự mệnh vẻ vang của văn học. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đã hoạch định những mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển đất nước trong nhiệm kỳ 5 năm (2026 - 2031) và tầm nhìn đến năm 2045, đưa Việt Nam trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao, hùng cường, thịnh vượng, hạnh phúc. Mục tiêu này gắn liền với phát triển nền kinh tế tri thức, kinh tế số, đổi mới sáng tạo, nâng cao

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN, TỰ CHUYỂN HÓA"

năng suất lao động và vị thế thương hiệu quốc gia trên trường quốc tế. Nghị quyết số 80 đề ra các mục tiêu, giải pháp và định hướng chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa, trong đó Đảng ta đặt niềm tin và kỳ vọng lớn vào nền văn học và đội ngũ nhà văn. Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách đặt hàng sáng tạo các công trình văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Cùng với đó là tập trung xây dựng các luật về hoạt động nghệ thuật, văn học, bản quyền tác giả, công nghiệp văn hóa... theo hướng kiến tạo, khơi thông nguồn lực cho phát triển văn hoá...

Cụ thể hóa định hướng của Đảng về phát triển văn học Việt Nam, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 350/2025/NĐ-CP, quy định về khuyến khích phát triển văn học. Những chuyển động mạnh mẽ về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển văn học cho thấy sự kỳ vọng rất lớn của đất nước đối với đội ngũ nhà văn Việt Nam đương đại. Nhất quán tinh thần lấy "xây" để "chống" trong xây dựng, chính đốn Đảng, yêu cầu đặt ra rất cao đối với nền văn học đương đại và đội ngũ nhà văn Việt Nam không chỉ là lao động sáng tạo mà còn ở ý thức chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp. Trong môi trường hội nhập, xung đột giá trị là hiện tượng bình thường của đời sống xã hội. Tuy nhiên, khi xung đột giá trị trong văn học khởi nguồn từ lập trường tư tưởng, ý thức chính trị của nhà văn thì hiện tượng bình thường rất dễ biến thành bất thường và diễn biến phức tạp.

Tại cuộc tọa đàm về văn học ở thành phố Hồ Chí Minh vừa qua, có một nhà văn nêu ý kiến: Con đường của văn học là xuyên biên giới. Muốn có tác phẩm đỉnh cao thì nhà văn phải được tự do sáng tạo, hoàn toàn không chịu bất cứ sự định hướng nào. Chỉ khi thoát khỏi mọi rào cản tư tưởng, nhà văn mới có thể tạo ra tác phẩm mang

tâm thời đại... Thực ra, những quan điểm này không mới. Trong 40 năm đất nước đổi mới, trên các diễn đàn văn học, đâu đó chúng ta vẫn bắt gặp những ý kiến tương tự. Thậm chí, không ít tác giả đã công khai đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc, đòi được thành lập hội nọ, nhóm kia hoạt động độc lập, đứng ngoài khuôn khổ pháp luật và hệ sinh thái văn học cách mạng. Tuy nhiên, nhìn nhận một cách thấu đáo thì đó chỉ là một kiểu nguy hiểm. Chính vì vậy, sau khi nhà văn nọ nêu ý kiến, đã có ngay một số nhà văn phản biện, khẳng định rõ thực tế không thể có một nền văn học nào tồn tại và phát triển tự do kiểu vô khuynh hướng, vô lập trường, vô tổ chức. Điều đáng bàn là nếu những quan điểm lệch lạc ấy không được góp ý phê bình và người nêu quan điểm không có thái độ cầu thị, tiếp thu thì chính ở đó sẽ tạo ra sự xung đột giá trị. Xung đột ngay từ trong tư duy và ý đồ sáng tạo của nhà văn.

Trong bối cảnh mới, Đảng ta coi trọng phát huy vai trò nền tảng của văn hoá trong việc hình thành bản lĩnh, "sức đề kháng" trước các tác động phức tạp và lệch chuẩn của văn hoá ngoại lai; giữ gìn thuần phong mỹ tục, vun đắp niềm tự hào và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của đất nước. Bản lĩnh nhà văn thể hiện trước hết ở tư duy, mục đích lao động sáng tạo. Tác phẩm văn học, dù theo phong cách nào, trường phái nào, trào lưu nào, khuynh hướng nào... cũng phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, trước hết. Mọi khám phá, đổi mới, đột phá trong ý tưởng và hành trình sáng tạo đều phải đi từ cái tâm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Có được điều đó, chính nhà văn là chủ thể tự do trong hệ sinh thái sáng tạo, cống hiến. Và trong hệ sinh thái ấy, những xung đột giá trị (nếu có) sẽ được hóa giải một cách văn hóa, văn minh và rất văn học...

**PHÁT HUY GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG
“KHAI DÂN TRÍ - CHẤN DÂN KHÍ - HẬU DÂN SINH”
CỦA PHAN CHÂU TRINH
TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Nhân kỷ niệm 100 năm Ngày mất của chí sĩ yêu nước Phan Châu Trinh (24/3/1926 - 24/3/2026), việc nghiên cứu, nhận thức và phát huy giá trị tư tưởng “Khai dân trí - Chấn dân khí - Hậu dân sinh” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Đây không chỉ là hệ tư tưởng mang tính khai sáng của một nhà cải cách tiêu biểu đầu thế kỷ XX, mà còn là nền tảng tư duy có giá trị bền vững, góp phần định hướng phát triển con người và xã hội Việt Nam. Đối với Đà Nẵng - vùng đất giàu truyền thống cách mạng, quê hương của Phan Châu Trinh, việc vận dụng sáng tạo hệ giá trị này càng có ý nghĩa thiết thực trong xây dựng và phát triển thành phố theo hướng sinh thái, hiện đại, đáng sống.

Khái quát về cuộc đời và tư tưởng của Phan Châu Trinh

Phan Châu Trinh sinh ngày 9/9/1872 tại làng Tây Lộc, huyện Tiên Phước, phủ Tam Kỳ (nay thuộc xã Tây Hồ, thành phố Đà Nẵng). Sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, sớm chứng kiến cảnh nước mất, dân khổ, ông đã lựa chọn con đường cứu nước bằng cải cách xã hội thay vì đấu tranh vũ trang.

Khác với nhiều nhà yêu nước đương thời, ông chủ trương: đề cao nội lực dân tộc; thực hiện dân quyền, hướng tới xã hội pháp quyền; lấy giáo dục làm động lực phát triển; lấy nhân dân làm trung tâm của mọi cải cách.

Tư tưởng của ông kết tinh trong hệ ba trụ cột: *Khai dân trí - Chấn dân khí - Hậu dân sinh*, thể hiện tầm nhìn chiến lược vượt thời đại. Nội dung cốt lõi của tư tưởng là:

Khai dân trí - nền tảng phát triển. Phan Châu Trinh cho rằng nguyên nhân sâu xa của sự tụt hậu là dân trí thấp, tư duy bảo thủ. “Khai dân trí” không chỉ là phổ cập chữ viết mà còn bao gồm truyền bá tri thức khoa học, cải cách giáo dục theo hướng thực học - thực nghiệp, xóa bỏ hủ tục và hình thành tư duy độc lập.

Ngày nay, tư tưởng này được kế thừa trong chủ trương coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng xã hội học tập và thúc đẩy chuyển đổi số.

Chấn dân khí - động lực tinh thần. Nếu dân trí là nền tảng thì dân khí là động lực. Ông đặc biệt nhấn mạnh việc khơi dậy lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và trách nhiệm công dân; phê phán tâm lý cam chịu, ỷ lại.

Trong bối cảnh hiện nay, “chấn dân khí” được thể hiện qua khát vọng phát triển đất nước, tinh thần đổi mới sáng tạo và ý thức trách nhiệm xã hội của mỗi cá nhân.

Hậu dân sinh - mục tiêu phát triển. “Hậu dân sinh” là mục tiêu cao nhất, thể hiện tư tưởng nhân văn sâu sắc của Phan Châu Trinh. Nội dung này bao gồm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, bảo đảm công bằng xã hội.

Ngày nay, tư tưởng đó được cụ thể hóa trong các chính sách an sinh xã hội, phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Ba yếu tố đó có mối quan hệ biện chứng, gắn bó chặt chẽ, tạo thành một chỉnh thể thống nhất: dân trí là nền tảng, dân khí là động

lực, dân sinh là mục tiêu; qua đó hình thành một hệ tư tưởng có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, bền vững.

Lễ quốc tang của Phan Châu Trinh - biểu tượng thức tỉnh dân tộc

Lễ quốc tang của Phan Châu Trinh là một sự kiện chính trị - xã hội đặc biệt trong lịch sử cận đại Việt Nam, thể hiện sâu sắc lòng yêu nước và sự thức tỉnh của quần chúng nhân dân.

Ngày 24/3/1926, Phan Châu Trinh qua đời tại Sài Gòn. Tin buồn lan nhanh khắp cả nước, khơi dậy niềm tiếc thương sâu sắc trong mọi tầng lớp nhân dân. Một ủy ban tổ chức lễ quốc tang được thành lập, quy tụ đông đảo trí thức, thân hào nhân sĩ, các nhà cách mạng, thanh niên, học sinh tham gia.

Tang lễ tổ chức ngày 4/4/1926 đã vượt ra ngoài khuôn khổ một nghi thức tang ma thông thường, trở thành một cuộc biểu dương sức mạnh dân tộc. Hàng vạn người tham gia, lặng lẽ xếp hàng, mang băng tang, giương cao biểu ngữ với những nội dung như “độc lập”, “tự do”, “đoàn kết”... đã biến tang lễ thành một “cuộc biểu tình chính trị không lời”, thể hiện ý chí quật khởi của dân tộc.

Đây là một trong những đám tang lớn nhất trong thời kỳ thuộc địa, với sự tham gia tự giác, có tổ chức của đông đảo quần chúng nhân dân. Từ một sự kiện tưởng niệm, tang lễ đã trở thành môi trường thúc đẩy các hoạt động chính trị - xã hội như diễn thuyết, vận động quần chúng, kêu gọi đoàn kết dân tộc; qua đó, nhiều thanh niên, học sinh đã thức tỉnh ý thức và dấn thân vào con đường hoạt động cách mạng.

Như Nguyễn Ái Quốc (Bác Hồ) từng nhận định sau khi Phan Châu Trinh qua đời, sự kiện này đã “gây nên một sự thức tỉnh trong

toàn quốc” và là hiện tượng chưa từng có trong lịch sử. Nhận định đó cho thấy lễ quốc tang không chỉ dừng lại ở ý nghĩa tưởng niệm, mà còn là bước ngoặt quan trọng trong sự chuyển biến về ý thức chính trị của quần chúng nhân dân Việt Nam.

Đồng thời, lễ quốc tang cũng phản ánh sự đa dạng về khuynh hướng chính trị trong xã hội Việt Nam lúc bấy giờ, từ xu hướng cải cách ôn hòa đến đấu tranh giành độc lập dân tộc. Mặc dù bị chính quyền thực dân tìm cách hạn chế, các hoạt động tưởng niệm vẫn diễn ra rộng khắp trong và ngoài nước, qua đó khẳng định mạnh mẽ rằng tinh thần yêu nước và ý chí dân tộc không thể bị dập tắt.

Từ đó có thể khẳng định, lễ quốc tang của Phan Châu Trinh là một dấu mốc đặc biệt quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành về ý thức chính trị của quần chúng nhân dân, đồng thời tạo sự chuẩn bị về tư tưởng và lực lượng cho các phong trào cách mạng trong giai đoạn tiếp theo. Đây cũng là minh chứng sinh động cho sức sống bền bỉ của tư tưởng “Khai dân trí - Chấn dân khí - Hậu dân sinh” trong thực tiễn lịch sử dân tộc.

Phát huy giá trị tư tưởng trong xây dựng và phát triển Đà Nẵng hiện nay

Trong bối cảnh mới, việc vận dụng sáng tạo tư tưởng của Phan Châu Trinh có ý nghĩa đặc biệt đối với sự phát triển của Đà Nẵng:

Về khai dân trí: tiếp tục đầu tư phát triển giáo dục chất lượng cao, xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Về chấn dân khí: xây dựng con người Đà Nẵng văn minh, năng động, có trách nhiệm, khơi dậy khát vọng vươn lên và tinh thần đổi mới sáng tạo.

Về hậu dân sinh: bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng sống, xây dựng thành phố đáng sống, phát triển hài hòa giữa kinh tế và xã hội.

Tròn một thế kỷ đã trôi qua, tư tưởng “Khai dân trí - Chấn dân khí - Hậu dân sinh” của Phan Châu Trinh vẫn giữ nguyên giá trị thời đại và sức lan tỏa sâu rộng. Đây không chỉ là di sản tư tưởng quý báu, mà còn là kim chỉ nam quan trọng cho sự nghiệp phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Đối với Đà Nẵng hôm nay, việc kế thừa và phát huy sáng tạo tư tưởng đó chính là động lực quan trọng để xây dựng thành phố phát triển nhanh, bền vững, theo hướng sinh thái, hiện đại và đáng sống. Kỷ niệm 100 năm Ngày mất của Phan Châu Trinh không chỉ là dịp tri ân một nhà yêu nước lớn, mà còn là lời nhắc nhở mỗi cán bộ, đảng viên và người dân về trách nhiệm khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

NGỌN LỬA ĐẠI ĐOÀN KẾT GIỮA ĐỜI THƯỜNG¹

Không chỉ là một doanh nhân bản lĩnh trên thương trường, cựu chiến binh Lê Tấn Đông, năm nay 57 tuổi, trú tại khối phố 3, xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng, còn là một cán bộ Mặt trận tận tụy, góp phần khơi dậy sức mạnh đại đoàn kết, xây dựng quê hương.

Về thôn Trung Toàn, xã Núi Thành những ngày đầu xuân Bính Ngọ 2026, cảm nhận rõ nét là sự thay da đổi thịt của một vùng quê thuần nông. Những con đường đất nhỏ hẹp, lầy lội ngày xưa nay đã được thay thế bằng những tuyến đường bê tông sạch đẹp, rợp rờ ánh điện về đêm. Để có được diện mạo đó, người dân nơi đây luôn nhắc đến cái tên Lê Tấn Đông.

Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn Trung Toàn, bà Nguyễn Thái Thị Liên chia sẻ: Công tác vận động nhân dân làm đường vốn không dễ, nhưng khi ông Đông tiên phong hỗ trợ gần 1 tỷ đồng để làm đường và kéo điện thấp sáng cho hai thôn Xuân Trung và Trung Toàn, mọi nút thắt đều được tháo gỡ. Những công trình này không chỉ giúp bà con đi lại thuận tiện mà còn là đòn bẩy để kinh tế thôn xóm phát triển.

Mới đây, nhân dịp xuân về, cựu chiến binh Lê Tấn Đông đã trao 101 suất quà hỗ trợ người nghèo trong thôn. Những phần quà không chỉ mang giá trị vật chất mà còn thể hiện tinh thần đoàn kết, sẻ chia với cộng đồng. “Có những cán bộ Mặt trận tâm huyết, tận tâm như ông Đông, công tác vận động quần chúng ở cơ sở trở nên thuận lợi hơn rất nhiều”, bà Liên nói.

Nếu những đóng góp tại địa phương thể hiện tấm lòng nhân ái, thì quá trình phát triển của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương

1. Nguồn baodanang.vn

mai và Dịch vụ Sắt thép Chu Lai càng cho thấy rõ bản lĩnh của một người lính trong thời bình.

Giai đoạn 2015 - 2020, khi đại dịch COVID-19 và biến động giá thép toàn cầu khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, ông Đông đã thể hiện bản lĩnh kiên cường của người chiến sĩ năm xưa. Thay vì cắt giảm nhân sự, ông chủ động tái cấu trúc, tối ưu hóa quy trình sản xuất và giữ vững niềm tin cho người lao động.

Kết quả, năm 2025, doanh thu công ty đạt hơn 50 tỷ đồng, đóng góp ngân sách nhà nước gần 1 tỷ đồng và tạo việc làm ổn định cho 120 lao động, trong đó có 18 lao động là hội viên cựu chiến binh, với mức thu nhập từ 9 - 10 triệu đồng/tháng.

Nói về quan điểm sống và kinh doanh, ông Đông chia sẻ: “Ngày xưa trong quân ngũ, chúng tôi quyết không lùi bước trước quân thù. Ngày nay, trên thương trường, tôi tự nhủ không được đầu hàng trước nghịch cảnh. Nhưng dù kinh doanh có lớn đến đâu, tôi vẫn luôn tâm niệm mình là một người lính. Lợi nhuận của doanh nghiệp phải được chia sẻ để xây dựng quê hương.

Với tôi, việc xây dựng trường học, hỗ trợ người khó khăn hay thực hiện chương trình “Ươm mầm tài năng” không phải là làm từ thiện để đánh bóng tên tuổi, mà là trách nhiệm của người đi trước đối với thế hệ mai sau và với đồng bào mình”.

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Núi Thành, ông Huỳnh Văn Côi nhận xét: Trong giai đoạn 2020 - 2025, ông Lê Tấn Đông là một trong những cá nhân xuất sắc được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng. Nhưng hơn cả những tấm bằng khen, điều đáng quý nhất ở ông chính là tinh thần trách nhiệm.

Trên cương vị Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Núi Thành,

ông Đông không chỉ ủng hộ về tài chính mà còn trực tiếp tham gia hiến kế, vận động các doanh nghiệp khác cùng chung tay. Hiện nay, ông được phân công đảm nhận Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân Cựu chiến binh thành phố Đà Nẵng.

“Sự tỏa sáng của ông Lê Tấn Đông không chỉ dừng lại ở góc độ cá nhân hay doanh nghiệp, mà đã trở thành một điển hình tiêu biểu trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp. Cách ông sống, làm việc và cống hiến là minh chứng sinh động cho việc phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ trong thời kỳ phát triển và hội nhập của thành phố”, ông Côi nhấn mạnh.

THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI TỔ CHỨC VÀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG¹

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện đầy đủ, đúng nguyên tắc, nội dung, phạm vi trách nhiệm được quy định tại Nghị định số 335/2025/NĐ-CP và bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp tại các văn bản triển khai, hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Các nội dung thực hiện gồm:

Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định về công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức.

Xây dựng và ban hành các danh mục sản phẩm/công việc, đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và danh mục sản phẩm/công việc quy đổi của cơ quan làm cơ sở thực hiện theo dõi, đánh giá công chức theo quy định tại Nghị định số 335/2025/NĐ-CP, hoàn thành chậm nhất ngày 30/6/2026.

Thường xuyên tổ chức triển khai việc theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan, tổ chức hành chính và công chức thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đúng quy định hiện hành.

Trong quý II/2026, Sở Nội vụ chủ trì việc xây dựng và ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây

1. Kế hoạch số 119/KH-UBND, triển khai thực hiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thành phố

dựng, điều chỉnh, nâng cấp, hoàn thiện phần mềm theo dõi, đánh giá cán bộ, công chức của thành phố và triển khai, tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức trên phần mềm dùng chung của thành phố. Các cơ quan Đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Đảng ủy các phường, xã, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố xây dựng, ban hành, hoàn thiện Quy chế tiền thưởng, tiền thu nhập tăng thêm của cơ quan, đơn vị; Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

THÔNG TIN PHẢN ÁNH CỦA CHI BỘ, BÍ THƯ CHI BỘ VÀ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Để có cơ sở tổng hợp, đề xuất với Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hoạch định chính sách và nắm bắt những tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy mong muốn nhận được ý kiến đóng góp, phản ánh của chi bộ, bí thư chi bộ và cán bộ, đảng viên về những vấn đề sau:

1. Đảng viên tiêu biểu của cơ quan, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Việc triển khai kế hoạch, đề án, chương trình hành động về phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Những vấn đề cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm như: Việc đền bù thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; vấn đề môi trường; an ninh, trật tự; triển khai các dự án đầu tư; bổ nhiệm cán bộ; sắp xếp bộ máy...

3. Những vấn đề nảy sinh gây bức xúc trong dư luận ở địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

4. Những nội dung thông tin, định hướng trên Bản tin Thông tin nội bộ hằng tháng của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng.

*** Những nội dung phản ánh xin gửi về địa chỉ:**

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng; số 51 Lý Thường Kiệt, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Email: bantintin@danang.gov.vn hoặc nhắn tin Zalo qua số điện thoại: 0766.572.666 (Phòng Thông tin - Tổng hợp, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng).

Trân trọng cảm ơn!

BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG KỲ

Chịu trách nhiệm xuất bản

HUỲNH THỊ THÙY DUNG

Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

Chịu trách nhiệm nội dung

LÊ ĐỨC VIÊN

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

Ban Biên tập

**PHAN THANH HẬU
HUỲNH THANH TUYỀN
BÍCH THỦY**

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 51A Lý Thường Kiệt, Phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
Tel: 0236.3519.001

Xuất bản theo Giấy phép số 50/GP-SVHTTDL, cấp ngày 26/8/2025
do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố cấp phép.

Lưu chiểu tại: Phòng Thông tin - Tổng hợp,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

